



TẠP CHÍ Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
56
10/2017

**TẠP CHÍ
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG**
Số 56 (tháng 10/2017)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 0393. 855 739

Fax: 0393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập
HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập
NGUYỄN THỊ HÀ TÂN
HÀ TIẾN LAM
LÊ VĂN KHÁNH
PHAN THỊ MAI LINH
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn
PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự
HOÀNG VĂN THANH
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Ảnh bìa 1:

Vẻ đẹp áo dài Việt Nam

Ảnh: P.V

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2017.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- LÊ ĐÌNH SƠN** - Thực tiễn và một số kinh nghiệm phát triển kinh tế tập thể... 1
ĐẶNG NGỌC SƠN - Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu... 6
ĐẶNG DUY BÁU - Cách mạng Tháng Mười Nga với con đường cách mạng... 9
LÊ ĐỨC HOÀNG - Học tập phong cách thân dân, trọng dân, vì dân ... 12
TÔ NAM - Đánh giá cán bộ thực chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ 16
HÀ VĂN HÙNG - Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu... 17
NGUYỄN VĂN THÀNH - Công tác kiểm tra, giám sát... 20
ĐAN LINH - TRẦN THỊ ANH TRÚC - Công tác tuyên truyền miệng... 23
T. H - Tình hình thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả cơn bão số 10 25
HỒ MINH HẰNG - Thị xã Kỳ Anh nỗ lực khắc phục hậu quả... 29
TRẦN VĂN KỲ - Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt... 31
DƯƠNG THỊ HẰNG - Mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo... 34

TRANG VĂN NGHỆ

- MINH HẰNG** - Nước Nga không xa 37
NGUYỄN SỸ ĐẠI - Ta về với mẹ ta thôi 37
LÊ HỒNG VIỆT - Anh hãy về Hà Tĩnh cùng em 37
TRƯƠNG NGỌC ÁNH - Làng biển 38

HOCTẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- TRẦN ĐÌNH HUNG** - Học tập và làm theo Bác trên quê hương... 39

THÔNG TIN TƯ LIỆU

- T.H** - Kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2017 42
T.H - Vấn đề bảo vệ chủ quyền biển, đảo 42
T.H - Những vấn đề cốt lõi của ASEAN 42
T.H - Tình hình Triều Tiên 43
T.H - Xử lý cán bộ sai phạm không có vùng cấm 43

HÀ TĨNH - ĐẤT NƯỚC - CON NGƯỜI

- LÊ VĂN TÙNG** - Họ Võ Tả Hà Hoàng và các Tiến sĩ họ Võ B4

hai (1736), thời chúa Trịnh Giang.

Võ Tá Thụy và Võ Tá Cơ, cả hai ông này đều đậu khoa Kỷ Mùi, đời vua Lê Ý Tông, niên hiệu Vĩnh Hựu thứ năm (1739), thời chúa Trịnh Giang. Ông Tá Cơ làm đến đề đốc, tước Vương Cơ hầu.

Võ Tá Kiên, đậu khoa Giáp Tuất đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng năm thứ 15 (1754), thời chúa Trịnh Doanh. Ông Tá Kiên đậu thủ khoa kỳ thi này. Võ Tá Kiên, tước Kim Kiên hầu làm Hiệp mưu đạo Thuận Quảng tử trận khi quân Tây Sơn hạ thành Phú Xuân (1786).

Võ Tá Thạc đậu khoa Đinh Sửu, đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 18 (1757), thời chúa Trịnh Doanh. Ông Tá Thạc đậu Tạo sĩ hạng thứ nhì.

Võ Tá Bật, đậu khoa Quý Mùi, đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 24 (1763), thời chúa Trịnh Doanh. Ông Tá Bật đậu Tạo sĩ hàng thứ tư.

Võ Tá Thì, đậu khoa Bính Tuất, đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 27 (1766), thời chúa Trịnh Doanh. Ông Tá Thì đậu vào hàng thứ ba.

Võ Tá Kiều, Võ Tá Giao và Võ Tá Dụ, cả ba ông họ Võ Tá Hà Hoàng này đều đậu Tạo sĩ cùng khoa Nhâm Thìn, đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 33 (1722), thời chúa Trịnh Sâm. Khoa này có tất cả 23 vị đậu tạo sĩ thì họ Võ Tá - Hà Hoàng chiếm ba vị. Võ Tá Giao làm đến trấn thủ Nghệ an, tước Giao Trung hầu.

Võ Tá Siêu, Võ Tá Viêm, cả hai ông đều đậu khoa Tân Sửu, đời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 42 (1781), thời chúa Trịnh Sâm. Cả hai ông đều đậu vào hàng thứ tư.

Cũng vào cuối đời Lê họ Võ Tá Hà Hoàn còn có bốn người đậu hương cống: Tá Chính, Tá Dụng, Tá Kỳ, Tá Cầu. Bởi vậy người đương thời coi họ Võ Tá Hà Hoàn là một họ phồn diễn cả văn lẫn võ thời Lê mạt, và được các sử gia chép là "Thạch Hà thế tướng" (đời đời nối nhau làm tướng).

Người mở đầu dòng họ thế tướng này (khi triều đình chưa có lệ mở khoa thi võ) là Cường Lộc Hầu Võ Tá Hà, lĩnh chức Tứ

thành quân vụ, tước Hà Quận công. Con cháu ông là Võ Tá Liễn, Võ Tá Lý, Võ Tá Sát, Võ Tá Quán, Võ Tá Đoan đều là võ tướng kiệt kiệt. Võ Tá Lý được phong Chinh Tây đại tướng, Thế quận công. Võ Tá Sát trấn thủ xứ Sơn Nam, tước Sát Võ hầu, đánh nhau với Quận He Nguyễn Hữu Cầu, bị trúng tên vào mắt rồi con người, ông liền lấy mũi guom móc lấy nuốt vào bụng rồi thúc quân tiến lên, ai nấy đều kính phục. Cũng từ đó xuất hiện câu truyền ngôn "Người Nghệ An gan Thạch Hà"; Võ Tá Đoan làm trấn thủ Nghệ An, Võ Tá Miện giữ chức đô đốc, tước Thao Quận công, có bảy con trai đều giỏi võ nghệ, tinh thông binh pháp. Con cháu họ Võ Tá còn có rất nhiều người trúng tam trường (cử nhân võ), và đều cầm quân.

Ngoài hàng loạt tạo sĩ, cử nhân võ, cử nhân văn, họ Võ Tá còn có ông Dĩ Phác, hiệu Lộc Nam Dật Tẩu (chưa rõ tên thật) nổi tiếng danh sĩ Hoan châu, ông làm đến Hiến phó, về hưu lấy thú ngâm vịnh làm vui. Năm Tân Mão (1771) ông ra Thăng Long đón đưa con vừa đậu tạo sĩ, gặp Lãn Ông Lê Hữu Trác đang chữa bệnh cho thế tử Trịnh Cán. Ông Võ có gửi cho ông Lê ba bài thơ. Dưới đây là bản phỏng dịch một trong ba bài ấy:

*"Bác từng làm bạn với huơu nai
Bóng bạn mình vì chí đổi thay,
Xóm mạc ngày nay đã rợp trúc,
Núi khe buổi trước vẫn lồng mây.
Lợi danh chi để ràng thân ấy,
Rừng suối đành cam hổ da này.
Thôi hãy sớm về vườn ruộng cũ,
Hoa ngàn cỏ nội vẽ xuân đây"*

(Theo Thượng kinh ký sự của Lê Hữu Trác - Thái Kim Đỉnh phỏng dịch).

Trên đây mới là những tìm hiểu các võ quan của họ Võ Tá Hà Hoàng trong khoảng hơn nửa thế kỷ thời Hậu Lê (1724-1785). Trong lịch sử rất dài trước đó (từ đời Trần, Hồ, Lê, Mạc) và sau đó (nhà Tây Sơn, nhà Nguyễn), võ nghiệp họ Võ Tá - Hà Hoàng có thể còn nhiều vấn đề phong phú và đáng trân trọng nhưng chưa có điều kiện tìm hiểu được.

L.V.T

Họ Võ Tá Hà Hoàng và các Tiến sĩ Võ

LÊ VĂN TÙNG

Ngày xưa song song với việc chọn nhân tài về văn để cai trị đất nước, các triều đại còn phải kén chọn nhân tài về võ để bảo vệ đất nước. Từ trước cho đến đầu năm Hồng Đức đời Lê Thánh Tông (1470), triều đình cho xét võ nghệ, người trúng cách được bổ dụng làm Tuấn sỹ. Đời Lê Trung Hưng định kỳ xét duyệt ở phủ chúa Trịnh, chọn người có phương pháp, mưu lược và người có quân công ở các cơ, hiệu rồi cân nhắc tài năng mà bổ dụng.

Đến tháng một năm Giáp thìn đời Lê Dụ Tông (1724) mới đặt khoa thi võ lấy bốn năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu thi ở trấn gọi là Sơ cử (cử nhân võ), bốn năm Thìn, Tuất, Sửu, Mùi thi Hội ở kinh đô gọi là Bác cử để lấy tạo sỹ.

Tạo sỹ (tức tiến sỹ võ) là học vị cao nhất về võ khoa thời xưa. Theo lệ thi thí sinh phải đậu Sơ cử mới được vào thi Bác cử. Ngoài các môn võ nghệ, binh thư binh pháp, thí sinh phải viết được các bài văn nghị luận có cơ sở võ lược, chính trị, quân sự, xuất sắc. Bởi vậy tạo sỹ cũng phải lâu thông kinh sử, phải có trình độ học vấn như hương cống, tiến sỹ. Người đậu tạo sỹ thường trở thành tướng lĩnh giữ các chức vụ quan trọng ngoài biên ải, ở các trấn, doanh hoặc làm võ quan cao cấp trong triều đình. Đậu tạo sỹ cũng được rước vinh quy bái tổ long trọng không kém gì tiến sỹ; Tên tuổi cũng được ghi vào sử sách, tạc vào bia đá để ghi danh muôn đời sau. Tuy nhiên trong xã hội nho học xưa thường có quan niệm "trọng văn khinh võ" nên đã có câu ca:

*"Văn thì ngũ phẩm đã sang,
Võ thì tam phẩm còn mang guom châu"*

Có lẽ vì thế mà sách vở xưa để lại thường ít quan tâm đến các võ khoa và ít chép lại những danh sách võ cử, tạo sỹ như các bảng sỹ tử trúng cách Hương cống, Cử nhân, Tiến sỹ trong các khoa thi văn (Hương thí, Hội thí, Đình thí). Vì vậy, sưu tầm lại danh sách các vị đậu võ khoa thời xưa cũng rất khó khăn.

Chỉ tính từ khoa Giáp thìn (1724) đến khoa Ất Ty, Cảnh Hưng thứ 46 (1785) trong khoảng 60 năm của thời Hậu Lê ấy nhà Lê đã mở tất cả 19 khoa thi Bác cử (thi Hội) lấy 200 người đậu tạo sỹ và đồng tạo sỹ.

Trong 19 khoa thi ấy Hà Tĩnh có 34 người đậu tạo sỹ (chiếm tỷ lệ 17% so với cả nước) thì riêng họ Võ Tá Hà Hoàng thuộc tổng Thượng Nhất, phủ Thạch Hà xưa, nay là xã Thạch Trung, Thạch Hà thuộc thành phố Hà Tĩnh đã có đến 15 vị tạo sỹ (chiếm trên 44% số tạo sỹ Hà Tĩnh thời ấy).

Theo các tài liệu khảo cứu của các ông Nguyễn Tiến Cường, Thái Kim Đỉnh thì chúng ta có thể tìm thấy 15 vị đăng khoa Bác cử - Tạo sỹ họ Võ Tá Hà Hoàng như sau:

Võ Tá Đức, Võ Tá Tôn (có sách ghi Tá Tông). Hai ông này đều đậu khoa Tân Hợi đời vua Lê Duy Phường, năm Vĩnh Khánh thứ ba (1731), thời chúa Trịnh Giang. Ông Tá Đức đậu hàng thứ ba, ông Tá Tôn đậu thứ tư.

Võ Tá Trung, đậu khoa Quý Sửu, đời vua Lê Thuần Tông, năm Long Đức thứ hai (1733), thời chúa Trịnh Giang. Ông Tá Trung đậu hàng thứ ba.

Võ Tá Tín, đậu khoa Bính Thìn, đời vua Lê Ý Tông, niên hiệu Vĩnh Hựu thứ

(Xem tiếp bìa 3)



HTX Đóng tàu Hải Hà (Thạch Kim, Lộc Hà) không ngừng nỗ lực tạo dựng chỗ đứng trên thị trường

THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ Ở HÀ TĨNH

LÊ ĐÌNH SƠN

Ủy viên BCH Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Tĩnh

Từ nhận thức đến hành động

Thực hiện chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xuất phát từ thực tiễn của một tỉnh nông nghiệp và vai trò, vị trí quan trọng của kinh tế tập thể, trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp ở Hà Tĩnh luôn quan tâm tạo điều kiện để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020 khẳng định “Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ cá thể, đảm bảo bình đẳng. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, doanh nghiệp

nhỏ và vừa để phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống người lao động”⁽¹⁾. Theo đó, mục tiêu đặt ra hằng năm bình quân mỗi xã có thêm ít nhất từ 3 - 5 doanh nghiệp, 3 - 4 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác⁽²⁾.

Để thực hiện được mục tiêu đó, Tỉnh ủy đã kiện toàn ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp; ban hành đồng bộ và định kỳ rà soát lại các cơ chế, chính sách đã ban hành; tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; gắn phát triển kinh tế tập thể với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời tập trung triển khai đồng

bộ các giải pháp nhằm đưa Luật Hợp tác xã năm 2012 vào cuộc sống.

Ngoài ra, từ năm 2010, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Nghị quyết 122/2010/NQ-HĐND về việc phê duyệt Đề án “Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2010-2015”. Đồng thời, ban hành đồng bộ các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nhằm kích hoạt các nguồn lực trong nhân dân, như: (i) hỗ trợ phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực; (ii) hỗ trợ xi măng xây dựng đường giao thông nông thôn, rãnh tiêu thoát nước, kênh mương nội đồng; (iii) hỗ trợ lãi suất cho vay phục vụ sản xuất.v.v.

Với sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và sự tham gia tích cực của nhân dân, kinh tế tập thể ở Hà Tĩnh đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của các địa phương trong tỉnh.

Những kết quả đạt được và kinh nghiệm bước đầu

Đến 30/6/2017, toàn tỉnh có 3.165 tổ hợp tác (THT). Các THT được thành lập xuất phát từ nhu cầu cơ bản của các thành viên trong việc liên doanh, liên kết sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ. Trong đó, 821 THT hoạt động tốt và khá chiếm 25,94%, 1.570 THT hoạt động trung bình, chiếm 49,61%; 657 THT hoạt động yếu, kém, chiếm 20,76%....; 117 THT mới thành lập chưa đánh giá, xếp loại, chiếm 3,69%.

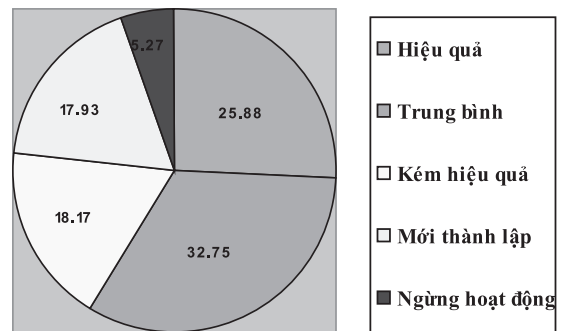
Toàn tỉnh hiện có 1.310 hợp tác xã (HTX), trong đó 1.241 HTX đang hoạt động, 69 HTX không hoạt động hoặc chờ giải thể. Tổng số thành viên 83.377 người; lao động 56.294 người; vốn điều lệ 1.758.381 triệu đồng.

Phân theo lĩnh vực, ngành nghề có 778 HTX nông nghiệp, chiếm 59,39%; 76 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chiếm 5,80%; 05 HTX dịch vụ điện, chiếm 0,38%; 30 HTX tín dụng, chiếm 2,29%; 171 HTX dịch vụ môi trường, chiếm 13,05 %; 22 HTX xây dựng, chiếm 1,68%; Thương mại, tổng hợp 197 HTX (chiếm 15,04%); Vận tải 25 HTX (chiếm 1,91%); khác 6 HTX (chiếm 0,46%).

Lĩnh vực hoạt động	Nông nghiệp	CN-TTCN	Điện	Tín dụng	Môi trường	Xây dựng	Thương mại	Vận tải	Khác	Tổng
Số lượng hợp tác xã	778	76	5	30	171	22	197	25	6	1.310
Tỷ lệ %	59,39	5,80	0,38	2,29	13,05	1,68	15,04	1,91	0,46	100%

Số hợp tác xã phân theo ngành nghề

Trong tổng số 1.310 HTX, số HTX hoạt động có hiệu quả là 339 HTX (chiếm 25,88%), hoạt động trung bình 429 HTX (chiếm 32,75%), hoạt động kém hiệu quả 238 HTX (chiếm 18,17%), HTX mới đi vào hoạt động chưa đánh giá 235 HTX (chiếm 17,93%), HTX đã ngừng hoạt động 69 HTX (chiếm 5,27%).



Tình hình hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (%)

Đến nay, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 116 HTX, quỹ tín dụng với diện tích 221,8 ha. Doanh thu của HTX đạt 934.854 triệu đồng/năm, lợi nhuận đạt 112.834 triệu đồng/năm, nộp ngân sách nhà nước 11.237 triệu đồng. Thu nhập bình quân của các thành viên HTX (1,5 triệu đồng/người/tháng), có 827 thành viên tham gia bảo hiểm xã hội.

Có 03 liên hiệp HTX nông nghiệp mới được thành lập: Liên hiệp HTX chăn nuôi lợn; Liên hiệp HTX Cam Vũ Quang và Liên hiệp HTX lâm nghiệp Tây Kim - Hương Sơn. Các Liên hiệp HTX mới thành lập đang từng bước hoàn thiện đề án đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Nhìn chung kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã trên địa bàn Hà Tĩnh thời gian gần đây đã có bước phát triển khá, tăng nhanh về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng, đa dạng về hình thức, lĩnh vực hoạt động. Các HTX đã đổi mới phương án sản xuất, kinh doanh theo hướng liên kết sản xuất sản phẩm hàng hóa, theo chuỗi giá trị, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đến nay đã phát triển được 120 HTX sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhiều nhất là trong lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, trong đó nổi bật là 52 chuỗi liên kết chăn nuôi lợn, bò, gà, thỏ; 35 chuỗi liên kết nuôi tôm, cá; hàng chục chuỗi liên kết chế biến nông sản, thủy sản.

Một số HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, dịch vụ thương mại, quỹ tín dụng nhân dân, vận tải, các THT hoạt động trong lĩnh vực ươm cây giống, chăn nuôi,... hoạt động khá hiệu quả; một số HTX, THT đã thực hiện liên kết với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Cơ cấu tổ chức bộ máy, số lượng thành viên của đa số HTX, THT được tổ chức theo đúng quy định. Các HTX được cấp giấy phép đăng ký HTX, các THT đều có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Tổ chức bộ máy HTX gồm: Hội đồng quản trị, giám đốc, phó giám đốc, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, kế toán, thủ quỹ. Trình độ một bộ phận cán bộ HTX được nâng lên, số cán bộ quản lý HTX có trình độ đại học tăng 310 người so với năm 2013; các HTX đã thu hút được nhiều sinh viên trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về tham gia quản lý tại HTX.

Công tác tổ chức lại, chuyển đổi HTX đã được thực hiện đúng theo quy định của Luật HTX năm 2012 về các tiêu chí: số thành viên (tối thiểu 07 thành viên/HTX), tỷ lệ vốn góp của thành viên (không quá 20% vốn điều lệ), có cấp giấy chứng nhận vốn góp, có hội đồng quản trị (tối thiểu 03 người) và ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên. Các huyện Thạch Hà, Nghi Xuân, Đức Thọ là những địa phương có số lượng HTX được thành lập nhiều, với đầy đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo theo quy định Luật HTX năm 2012.

Có thể khẳng định, trong những năm qua, kinh tế tập thể ở Hà Tĩnh đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập cho các thành viên và người lao động, góp phần quan trọng trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Tuy nhiên, mặc dù Nhà nước và tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, ưu tiên nguồn lực nhưng kinh tế tập thể phát triển chưa tương xứng; số HTX, THT hoạt động hiệu quả còn ít; số hoạt động trung bình, yếu kém chiếm phần lớn; thậm chí nhiều HTX chỉ tồn tại về hình thức tên gọi để hưởng chính sách hỗ trợ, trên thực tế không còn hoạt động; một số HTX hoạt động như loại hình doanh nghiệp. Từ thực tiễn của địa phương, có thể rút ra mấy nguyên nhân căn bản sau đây:

- Gốc rễ sâu xa là do tình trạng sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, manh mún còn khá phổ biến, xuất phát từ trình độ thấp của lực lượng sản xuất. Kinh tế hộ cá thể hiện nay tuy đã có bước phát triển nhanh nhưng vẫn chưa tạo được nhu cầu liên kết, hợp tác với nhau một cách tất yếu, khách quan. Một số HTX kiểu mới đã hình thành nhưng trên thực tế hoạt động chưa đúng bản chất; chưa vận hành phù hợp với cơ chế thị trường.

- Trong thực tế hiện nay, HTX chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (ở Hà Tĩnh chiếm đến 59,39%). Tuy nhiên, do sức sản xuất thấp, ruộng đất nhỏ lẻ, manh mún, lại bị quy định bởi mức hạn điền nên kinh tế hộ "đang phải mặc những chiếc áo chật hẹp", khó có thể phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa lớn, và do đó ít có nhu cầu liên kết, hợp tác.

- Đội ngũ cán bộ HTX đa số trình độ thấp, năng lực điều hành, quản lý yếu, thiếu năng động, trông chờ, ỷ lại, ngại đổi mới. Nhiều lao động trong các HTX chưa qua đào tạo, tuổi cao, khó bắt nhịp được với tiến bộ khoa học, kỹ thuật. Công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể còn hạn chế. Một số cơ chế, chính sách đối với HTX đã hết hiệu lực nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung. Những khó khăn, vướng mắc về đất đai, vay vốn sản xuất của HTX chậm được tháo gỡ.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân và ngay cả một số cấp ủy, chính quyền chưa có niềm tin cao vào HTX kiểu mới; vẫn còn chịu chi phối về mặt tâm lý bởi mô hình HTX kiểu cũ; do đó trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện còn thiếu quyết liệt, thậm chí thờ ơ, thiếu quan tâm HTX.

- Vai trò quản lý nhà nước của một số chính quyền các cấp, các cơ quan tham mưu về vấn đề này chưa cao; chưa thực sự ưu tiên để chỉ đạo, giúp đỡ, hướng dẫn kinh tế HTX; Liên minh Hợp tác xã hoạt động còn gặp nhiều khó khăn.

Từ thực tiễn phát triển kinh tế tập thể thời gian gian qua, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau đây:

(1). Kinh tế tập thể hoạt động theo luật, tự nguyện, tự chịu trách nhiệm, theo quy

luật khách quan, do vậy việc thành lập HTX, THT phải xuất phát từ nhu cầu thực tế, tự thân nội tại của tổ chức kinh tế, không gò ép, chạy theo số lượng.

(2). Phải gắn chặt nhiệm vụ phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác với nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả Đề án phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân. Đối với xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới thì việc thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả được xem là một trong những tiêu chí để xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; đồng thời có chính sách khen thưởng kịp thời, thỏa đáng, từ đó tạo ra phong trào thi đua phát triển HTX, THT giữa các địa phương.

(3). Kinh tế tập thể là lĩnh vực hoạt động rất khó khăn, đặc biệt đối với tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, phải tạo được sự thống nhất cao về nhận thức trong các cấp, các ngành và trong nhân dân. Phải coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên, có quyết tâm cao của hệ thống chính trị và cần được ưu tiên về cơ chế, chính sách, nguồn lực, cán bộ và các điều kiện khác.

(4). Phải có cơ chế, chính sách riêng để khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể. Thông qua các chính sách để tạo điều kiện cho các mô hình kinh tế hộ gia đình, trang trại, gia trại phát triển, tạo ra các nhu cầu liên kết trong quá trình sản xuất, từ đó hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã.

(5). Phải tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho hợp tác xã, nhất là tạo điều kiện để các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn vay, giải quyết thủ tục về đất đai, đào tạo nghề, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Quan điểm và giải pháp của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới

Thứ nhất, Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị về nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể; xác định phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã cùng với phát triển doanh nghiệp tư nhân là một động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thứ hai, Dồn sức để thúc đẩy phát triển sản xuất, đặc biệt, tạo điều kiện để phát triển mạnh kinh tế hộ cá thể trong nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, trang trại, gia trại. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có hơn 13.000 mô hình sản xuất, kinh doanh các lĩnh vực, chủ yếu là mô hình kinh tế hộ gia đình trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp như trồng cam, bưởi, rau, củ, quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản... Đây là những hình thức tổ chức rất cần có sự liên kết, hợp tác trong việc cung ứng các dịch vụ đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra. Đây cũng là cơ sở để hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã một cách tự nhiên. Vì vậy, cần tiếp tục rà soát, phân loại, đánh giá hiệu quả hoạt động, nhu cầu liên kết của các mô hình này, từ đó tiếp tục đề ra các giải pháp thúc đẩy các mô hình phát triển, đồng thời vận động, tuyên truyền và có chính sách hỗ trợ để thành lập HTX kiểu mới thích hợp với từng địa bàn.

Thứ ba, Đổi mới nhận thức về phát triển kinh tế tập thể, tiếp cận theo hướng lấy chất lượng, hiệu quả làm thước đo, không chạy theo số lượng. Củng cố HTX, THT hiện có; phát triển mới các HTX, THT khi đảm bảo các điều kiện. Chú trọng phát triển hợp tác xã kiểu mới trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, khu vực nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện nguyên tắc, những công việc nào mà xã viên làm có lợi hơn thì

hợp tác xã không làm, những việc nào mà hợp tác xã làm có lợi hơn cho xã viên hoặc xã viên không thể tự làm thì để hợp tác xã làm.

Thứ tư, Rà soát, phân loại, đánh giá toàn diện hoạt động của HTX trên địa bàn toàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, phân công cơ quan, cán bộ trực tiếp chịu trách nhiệm, xác định lộ trình thời gian hoàn thành việc tổ chức lại, chuyển đổi sang mô hình HTX kiểu mới theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012. Kiên quyết giải thể hoặc chấm dứt hoạt động đối với những HTX hoạt động yếu kém, cầm chừng, không hiệu quả, chỉ muốn duy trì sự tồn tại hình thức để nhận hỗ trợ từ chính sách ưu đãi của nhà nước, hoặc những hợp tác xã hoạt động không theo đúng bản chất của hợp tác xã, doanh nghiệp trách nhiệm... Từ đó nghiên cứu tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách cho HTX phù hợp thực tiễn trong điều kiện mới.

Thứ năm, Rà soát bộ máy, cán bộ quản lý HTX để có phương án xây dựng, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý mới đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc của mô hình HTX kiểu mới. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; khắc phục biểu hiện “hành chính hóa”, tăng cường bám sát HTX, THT, phối hợp chặt chẽ với địa phương, các sở, ngành, làm cầu nối bền chặt giữa HTX và các cơ quan chức năng để tuyên truyền, vận động, tháo gỡ khó khăn, giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ HTX trong quá trình hoạt động.

L.Đ.S

(1) Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020, trang 56.

(2) Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020, trang 52.

Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu - góp phần nâng cao chất lượng Chương trình xây dựng nông thôn mới

ĐẶNG NGỌC SƠN
TUV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Khu dân cư nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu, vườn mẫu là một trong những ý tưởng sáng tạo của Hà Tĩnh trong xây dựng NTM. Mô hình này được Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 triển khai nhân rộng toàn quốc.



Tham quan khu dân cư kiểu mẫu ở Yên Mỹ - Cẩm Yên - Cẩm Xuyên

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong thời gian qua đã đem lại những thay đổi tích cực nhất là về cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội và chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn. Tuy nhiên, quá trình triển khai cũng đã tạo ra những mặt trái, đó là tình trạng bê tông hóa ở nông thôn càng phổ biến từ đường làng, ngõ xóm, hàng rào, lề đường...

phá vỡ cảnh quan ở nông thôn, trong khi đó tỷ lệ cây xanh giảm mạnh, phát triển vườn hộ chưa có định hướng khoa học, hiệu quả kinh tế thấp... Quan điểm chỉ đạo của tỉnh Hà Tĩnh là xây dựng nông thôn mới phải sát thực với lợi ích yêu cầu của người dân, đảm bảo phát triển bền vững, nên ngoài 19 tiêu chí NTM theo quy định của Trung ương, Hà Tĩnh có tiêu chí 20 - “Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu”.

Trên cơ sở kết quả xây dựng thí điểm 05 Khu dân cư NTM kiểu mẫu và một số vườn mẫu, UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu (Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND), Bộ tiêu chí vườn mẫu (Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND), HĐND tỉnh cũng đã ban hành Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND, trong đó có nội dung hỗ trợ xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu và vườn mẫu.

Sau gần 4 năm triển khai, sức lan tỏa của mô hình Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu đã khẳng định được tính đúng đắn của chủ trương. Đến nay toàn tỉnh có 1.620/1826 thôn triển khai xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, có trên 100 thôn đạt chuẩn, tiêu biểu như: thôn Nam Trà, xã Hương Trà (huyện Hương Khê); thôn Phong Giang, xã Tiên Điền; thôn 7, xã Xuân Phổ (Nghị Xuân); thôn Tân An xã Cẩm Bình, thôn Yên Mỹ, xã Cẩm Yên (Cẩm Xuyên); thôn Châu Trinh, xã Tùng Ảnh (Đức Thọ); thôn Hà Thanh, xã Tượng Sơn (Thạch Hà); thôn 4, xã Ân Phú (Vũ Quang). Có 7256 vườn đăng ký xây dựng vườn mẫu, trong đó có 1750 vườn đạt chuẩn, tiêu biểu như: mô hình vườn mẫu hộ ông Dương Kim Hoàng, thôn Hà Thanh, xã Tượng Sơn (Thạch Hà), hộ ông Nguyễn Văn Trung, thôn Tân An, xã Cẩm Bình, hộ ông Đinh Viết Huỳnh, thôn Bình Thọ, xã Cẩm Yên, (Cẩm Xuyên); ông Trần Ngọc Lương, thôn Quang Thành, xã Đức Lĩnh, (Vũ Quang); hộ bà Phan Thị Nhiên, thôn Nam Trà, xã Hương Trà (Hương Khê); hộ ông Trịnh Quang Hùng, thôn Quyết Thắng, xã Sơn Kim 2 (Hương Sơn)... Nhiều Khu dân cư đã trở thành vùng quê “Trù phú - An lành”, “Nơi đáng sống”, trở thành điểm tham quan gắn với

du lịch trải nghiệm hấp dẫn, góp phần tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân nông thôn. Chỉ riêng trong năm 2016 và 7 tháng đầu năm 2017, đã có hàng trăm đoàn đến tham quan, học tập kinh nghiệm xây dựng NTM, xây dựng mô hình Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu tại Hà Tĩnh.

Việc hình thành thêm tiêu chí 20 trong xây dựng NTM bước đầu góp phần nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt trong phát triển kinh tế vườn, chỉnh trang nhà ở, xây dựng hàng rào xanh, bảo vệ môi trường. Đồng thời làm thay đổi gần như cơ bản bộ mặt nông thôn ở các khu dân cư, từ hạ tầng đến cảnh quan môi trường. Hạ tầng thiết yếu khu dân cư được chỉnh trang, nâng cấp, xây dựng đạt chuẩn, tạo ra diện mạo mới cho cộng đồng cư dân nông thôn ở nhiều địa phương; Nhà ở được chỉnh trang, sắp xếp lại hợp lý hơn; vườn hộ được quy hoạch, cải tạo, hiệu quả kinh tế được phát huy.

Bên cạnh việc xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng - xã hội, các giá trị văn hóa truyền thống được khôi phục, phát huy, tình làng nghĩa xóm trong cộng đồng được coi trọng; nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường nâng lên rõ rệt, người dân không còn tư tưởng “sạch riêng, bẩn chung”, hình thành rõ nét ý thức văn hóa cộng đồng...; Ý thức chấp hành các quy ước, hương ước, pháp luật được nâng lên; đội ngũ cán bộ thôn, xóm, cộng đồng được kiện toàn, vai trò, trách nhiệm trong xây dựng nông thôn mới được thể hiện.

Cùng với việc xây dựng Khu dân cư NTM xanh, sạch, hiện đại, văn minh, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân là một trong những nội dung cốt lõi, trọng tâm. Xây dựng vườn mẫu đã

làm thay đổi được tập quán của người dân từ sản xuất truyền thống tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa, kết nối thị trường; khai thác, phát huy hiệu quả tiềm năng đất vườn và tận dụng được lao động nhàn rỗi. Các vườn mẫu được lựa chọn, xây dựng dần trở thành mô hình đại diện, việc Quy hoạch - thiết kế được triển khai ngay từ đầu, định hướng cho phát triển vườn hộ (cả về văn hóa, môi trường, kinh tế) ở mỗi địa phương; kinh tế vườn được người dân quan tâm; cây, con được bố trí lại hợp lý hơn, gắn với phát triển các sản phẩm chủ lực, lợi thế của địa phương; đa số các vườn hộ đã áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới về giống, chế phẩm sinh học, tưới tiết kiệm; môi trường sống trong mỗi gia đình, cộng đồng được cải thiện.

Xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu góp phần xã hội hoá nguồn lực. Từ nguồn vốn kích cầu của tỉnh, các địa phương đã chủ động huy động nguồn lực từ người dân, con em xa quê và các tổ chức, cá nhân với hơn 80% tổng nguồn lực thực hiện.

Việc xây dựng mô hình Khu dân cư NTM kiểu mẫu không chỉ góp phần nâng cấp các tiêu chí mà còn tạo ra mô hình mẫu trong phương pháp, cách làm, góp phần nâng cao chất lượng trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; tạo điều kiện thúc đẩy phong trào xây dựng NTM nhanh hơn, đi vào chiều sâu hơn... Đây cũng là tiêu chí được xác định, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới ở các địa phương, đặc biệt là địa phương triển khai xây dựng xã NTM kiểu mẫu và các huyện đang xây dựng huyện đạt chuẩn NTM.

Để phát hiện, tôn vinh những thôn và hộ gia đình tiêu biểu và phát triển Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu thành phong trào rộng khắp, đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tạo tiền đề vững chắc cho việc duy trì, nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM tại các xã, đảm bảo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đạt hiệu quả cao. Đồng thời, tạo cơ sở quan trọng trong xây dựng thành công xã NTM kiểu mẫu, gắn xây dựng NTM, đô thị văn minh với phát triển du lịch, chuyển dịch cơ cấu, ngày 16 tháng 6 năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch số 195/KH-UBND tổ chức cuộc thi “Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu Hà Tĩnh năm 2017”.

Trong điều kiện nguồn ngân sách còn nhiều khó khăn nhưng tỉnh đã trích ra 10,630 tỷ đồng trao thưởng cho các thôn, vườn đạt giải. Trong đó có 66 giải thưởng dành cho Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu với tổng kinh phí là 8.050 triệu đồng. Có 151 giải vườn mẫu với tổng kinh phí 2.580 triệu đồng. Các thôn, hộ gia đình đạt giải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

Cuộc thi cũng được Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu triển khai tổ chức diện rộng trên toàn quốc và một lần nữa khẳng định tính đúng đắn của chủ trương xây dựng các Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu trong xây dựng NTM.

Đ.N.S



Cách mạng Tháng mười Nga với con đường cách mạng của Hồ Chí Minh

TS. ĐẶNG DUY BẦU

Như là định mệnh của lịch sử, trên con đường đi tìm đường cứu nước, nung nấu mục tiêu giành độc lập dân tộc, mang đến ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, Hồ Chí Minh đã bắt gặp được chủ nghĩa Mác-Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga, cuộc cách mạng đã làm nổ tung một mắt xích trọng yếu trong hệ thống tư bản chủ nghĩa và ra đời nước Nga Xô viết non trẻ. Quả là không đơn giản, vào thời mà các cuộc cách mạng tư sản ở phương Tây đang là mẫu mực định hướng cho sự phát triển của nhân loại, thì bằng con mắt tinh tường và trái tim nhân ái, bằng khát khao giải phóng dân tộc và giải phóng con

người khỏi ách áp bức, bóc lột một cách thực chất Hồ Chí Minh đã đến với Cách mạng Tháng Mười Nga, xem đây là “thanh bảo kiếm màu nhiệm giúp các dân tộc thuộc địa nhỏ yếu thực hiện sự nghiệp giải phóng”. Rồi Người đã đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I.Lênin, như tìm thấy được ánh đèn pha cho con đường cách mạng mà mình đang cất công tìm kiếm. Ngồi một mình trong phòng mà Người reo to lên: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ. Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng cho chúng ta”. Mặc dù chưa đến được nước Nga, nhưng biết rằng ở

đó có V.I.Lênin, người lãnh đạo cuộc Cách mạng Tháng Mười thành công nên Hồ Chí Minh tin và ủng hộ. Thậm chí vào thời điểm đó như Người nói: “Biết rất ít các vấn đề về chính trị, chưa biết Đảng là gì, cũng không rõ chủ nghĩa xã hội khác chủ nghĩa cộng sản ở chỗ nào”. Nhưng với ý chí và quyết tâm sắt đá “muốn Tổ quốc được giải phóng, các dân tộc thuộc địa được giải phóng”, Hồ Chí Minh đã đi theo V.I.Lênin và ủng hộ Cách mạng Tháng Mười Nga.

Về sau này, khi Hồ Chí Minh đã trở thành chiến sĩ cộng sản, bỏ phiếu tán thành Quốc tế III, tâm nhìn của Người về giá trị Xô viết đã nâng lên mang tính thời đại. *Đó là*, Cách mạng Tháng Mười đã đáp ứng được lòng mong muốn của hơn 100 triệu người dân Nga đang sống “trong nhà tù”, ở đó các dân tộc bị bọn tư bản, địa chủ và đế quốc Sa Hoàng áp bức và bóc lột đến khôn cùng. Nước Nga chuyên chế phải được thay thế bằng nước Nga dân chủ, cách mạng đem lại hòa bình và quyền tự quyết cho các dân tộc, ruộng đất về tay dân cày, chính quyền về tay công nông. *Đó là*, Cách mạng Tháng Mười Nga còn có nguyên nhân sâu xa từ trong quy luật phát triển của xã hội loài người và trực tiếp từ tình thế cách mạng đã chín muồi, ở một khâu mắt xích yếu nhất trong hệ thống tư bản chủ nghĩa, ra đời một chế độ chính trị mới, đủ sức đưa tiến trình lịch sử thế giới tiến lên phía trước. *Đó là*, sự chứng minh hùng hồn sức mạnh không gì cản nổi trước đòi hỏi cần phải có một nền dân chủ thực sự, sức mạnh của bạo lực cách mạng được phát động, được khơi dậy từ khát khao giải phóng của quần chúng lao động đứng lên đánh đổ áp bức, bóc lột để làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ xã hội. *Đó là*, Cách mạng Tháng Mười mở ra thời đại đấu tranh để giải phóng các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới, mở ra thời đại cùng chung sức vì hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Nước Nga Xô

viết không chỉ tuyên bố chính sách hòa bình mà còn bằng sự giúp đỡ vô tư, làm thành trì vững chắc cho các dân tộc đấu tranh giành độc lập, tự do, chống sự nô dịch và xâm lược của chủ nghĩa đế quốc. Khi đúc kết giá trị của Xô Viết, ý nghĩa to lớn của Cách mạng Tháng Mười, Hồ Chí Minh viết: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có một cuộc cách mạng nào mà có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”.

Cách mạng Tháng Mười đóng vai trò mở đường cho trào lưu giải phóng dân tộc của thời đại, từ đó hình thành một dòng thác các dân tộc bị áp bức vùng lên tự giải phóng, làm sụp đổ hệ thống thực dân của chủ nghĩa đế quốc và ra đời nhiều nước xã hội chủ nghĩa đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười, trong đó có Việt Nam. Chính Hồ Chí Minh là người đầu tiên mang ngọn đèn pha của Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng con đường phát triển của cách mạng Việt Nam. Mặc dầu thực dân tìm mọi cách bưng bít sự thật về Cách mạng Tháng Mười, về nước Nga Xô Viết; tuyên truyền, xuyên tạc, dối lừa về Liên Xô, nhưng Hồ Chí Minh đã tìm mọi cách, đã làm hết sức mình để tuyên truyền giác ngộ chủ nghĩa Mác-Lênin và hình ảnh tốt đẹp của Cách mạng Tháng Mười cho lớp thanh niên trí thức cũng như cho Nhân dân Việt Nam. Khi vạch ra con đường cách mạng ở Việt Nam, chỉ ra mục tiêu cách mạng Việt Nam, Người chỉ rõ, ngay lúc này tuy có nhiều học thuyết, nhiều chủ nghĩa, nhưng chỉ có chủ nghĩa Lênin là chân chính nhất, cách mạng nhất. Chủ nghĩa đó đã được lịch sử kiểm chứng, đó là sự thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga. Người viết: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái

hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam. Cách mệnh Nga đã đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi, lại ra sức giúp đỡ công, nông ở các nước và Nhân dân bị áp bức ở các thuộc địa làm cách mệnh để đập đổ tất cả đế quốc chủ nghĩa và tư bản trong thế giới”. Rõ ràng Hồ Chí Minh đến với Cách mạng Tháng Mười Nga không phải “do cảm tính” mà Người đến với sự tự tin, sự giác ngộ xuất phát từ sức sống của cuộc cách mạng đáp ứng được khát vọng giải phóng dân tộc của Người. Để rồi từ đốm lửa, bùng lên thành ngọn lửa và dâng lên thành cao trào cách mạng dẫn đến việc ra đời Đảng cộng sản và trong buổi đầu non trẻ của cách mạng Việt Nam đã làm nên Xô viết Nghệ Tĩnh theo ngọn cờ Cách mạng Tháng Mười. Trong quá trình vận động quần chúng đứng lên làm cách mạng, Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn nêu cao tấm gương về các dân tộc ở Liên Xô, ở đó các dân tộc bị áp bức đã trở thành người làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ xã hội; ở đó có một Tổ quốc độc lập, tự do, các dân tộc đoàn kết cùng nhau xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc và đất nước công bằng. Tấm gương đó đã trở thành lý tưởng, là thực tiễn để lớp lớp các thế hệ Việt Nam đứng lên làm cách mạng từ ngày đầu trũng nước cho đến hôm nay.

Khi phát xít tấn công vào Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc về nước và chủ trì Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941), nhận định Liên Xô sẽ đánh thắng phát xít Đức, mở ra cơ hội cho cách mạng nhiều nước trong đó có cách mạng Việt Nam. Lịch sử đã chứng minh nhận định đúng đắn của Đảng ta và Hồ Chí Minh. Nhân loại mãi mãi ghi công lao to lớn chiến thắng của Liên Xô trong Đại chiến lần thứ II, cứu loài người thoát khỏi họa phát xít, giữ vững Nhà nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời giải phóng hàng loạt nước ở Châu Âu mở ra cục diện mới cho thế giới.

Phong trào giải phóng dân tộc vùng lên, hệ thống xã hội chủ nghĩa ra đời, mở ra thời đại mới trong lịch sử xã hội loài người. Như đã được dự báo, nhờ có chiến thắng đó, Đảng ta, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh đã chủ động nắm bắt thời cơ phát động toàn dân tộc đứng lên làm cách mạng Tháng Tám, giành độc lập dân tộc đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga. Trong quá trình giành và giữ vững nền độc lập, Việt Nam đã phải đương đầu và đánh thắng “hai đế quốc to” đó là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong cuộc kháng chiến cứu nước thần thánh đó, cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam luôn được sự giúp đỡ to lớn về mọi mặt của Liên Xô, đó là nhân tố rất quan trọng góp phần vào thành tựu to lớn của dân tộc ta trong sự nghiệp giành độc lập dân tộc thống nhất Tổ quốc và đi lên theo con đường xã hội chủ nghĩa. Ngày nay quan hệ giữa hai nước Việt - Nga đã nâng lên tầm chiến lược toàn diện và đang không ngừng phát triển. Sự nghiệp đổi mới do Đảng đề ra, đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga đang mang lại những thành quả to lớn về mọi mặt; ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước ngày càng được chứng minh trong thực tiễn. Đó là điều chứng minh hùng hồn, dù lịch sử có những biến động, nhưng con đường Cách mạng Tháng Mười Nga đã khởi xướng vẫn ngời sáng, tiếp tục chỉ ra cho nhân loại hướng tới một tương lai tốt đẹp vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội. Với Việt Nam như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Không có Cách mạng Tháng Mười vĩ đại thì Nhân dân Việt Nam không thể hoàn thành được cuộc cách mạng Tháng Tám của mình. Cách mạng Tháng Mười vĩ đại là ngọn đèn pha soi sáng cuộc đấu tranh cho tự do và hạnh phúc”.

Đ.D.B



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm hỏi động viên bà con nhân dân vùng tâm bão ở thị xã Kỳ Anh ngày 15/9/2017

Học tập phong cách thân dân, trọng dân, vì dân trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”

TS. LÊ ĐỨC HOÀNG
Ban Tuyên giáo Trung ương

1. Trong kho tàng di sản Hồ Chí Minh, những chỉ dẫn về “Sửa đổi lối làm việc” vạch ra từ cách đây 70 năm vẫn có ý nghĩa thời sự sâu sắc, nhất là đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện phong cách làm việc ở mỗi cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước cũng bắt đầu từ chữ dân, xuất phát từ nỗi đau của người dân mất nước và cứu nước cũng để cứu dân. Cuộc đời hoạt động cách mạng của người cũng vì lợi ích của dân, làm cho dân có ăn, có mặc, có ở, có học hành.

Chữ dân trong tiềm thức của Người luôn là biểu tượng cao đẹp nhất: “Bao nhiêu

lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽¹⁾. Đặc biệt, đúng 3 tháng trước khi viết bản thảo đầu tiên của Di chúc (viết xong ngày 15-5-1965), Người đã “đến thăm” Nguyễn Trãi ở Côn Sơn (Chí Linh, Hải Dương)⁽²⁾ vào ngày 15-2-1965, có lẽ cũng để tìm giá trị vĩnh hằng của chữ dân.

Theo Người, “thân dân tức là phục vụ

nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết”⁽³⁾. *Trọng dân* là “không được phung phí nhân lực vật lực của dân”, “khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích”, “phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống nhân dân”, “biết giúp đỡ nhân dân”⁽⁴⁾. *Vì dân* thì “việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”; “tất cả các cán bộ, từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân”; “các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân”⁽⁵⁾ “chứ không phải là làm quan cách mạng”⁽⁶⁾. Do vậy, “cán bộ phải dạy cho đội viên biết kính trọng dân, thương yêu dân, giúp đỡ dân”⁽⁷⁾, trong công tác và sinh hoạt, ta phải gần dân, giúp dân, thương yêu, quý trọng dân, học tập dân”⁽⁸⁾. “Tất cả đường lối, phương châm, chính sách... của Đảng đều nhằm nâng cao đời sống của nhân dân. Đảng và Chính phủ phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân” và “nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”⁽⁹⁾.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, chúng ta thấy trọng dân, vì dân, thân dân chính là yêu cầu về phẩm cách của người cán bộ, đảng viên đặt trong mối quan hệ với dân. Mỗi cán bộ, đảng viên trước hết và nhất thiết phải lấy dân làm tiêu điểm, luôn có tư tưởng trọng dân, rèn luyện phong cách thân dân, gần gũi, yêu quý nhân dân; lời nói đến hành động phải thực sự tất cả vì dân, hóa thân vào dân để cảm nhận được nỗi khổ của dân và vui cùng niềm vui của dân. *Sửa đổi lối làm việc* phải luôn có suy nghĩ “vì ai mà làm, đối ai phụ trách”, phải “sát quần chúng,

hợp quần chúng”, tích cực “học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng” như Người đã dạy.

2. Học tập và làm theo Hồ Chí Minh về thân dân, trọng dân, gần dân qua tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* chính là để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó; đó cũng là cách tốt nhất để được dân tin, dân trọng, dân quý. Muốn vậy, cần chú ý một số điểm sau đây:

Một là, lấy lợi ích của dân để định ra “cách làm việc và cách tổ chức” của cán bộ, đảng viên.

Người chỉ rõ: Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng. Do đó mà định cách làm việc, cách tổ chức. Có như thế, mới có thể kéo được quần chúng. Nếu không vậy, nếu cứ làm theo ý muốn, theo tư tưởng, theo chủ quan của mình, rồi đem cột vào cho quần chúng, thì khác nào “khoét chân cho vừa giày”. *Chân* là quần chúng. *Giày* là cách tổ chức và làm việc của ta. Ai cũng đóng giày theo chân. Không ai đóng chân theo giày⁽¹⁰⁾.

Coi trọng nhân dân thì phải chống thói ba hoa, hách dịch, bỏ lý thuyết suông, không được khinh dân, xem nhẹ vai trò của dân; tích cực rèn luyện đạo đức cách mạng, học hỏi ở dân; biết nhục trước dân về những việc mình làm sai trái. Có trọng dân mới thấy được sức mạnh ở dân, tích cực đoàn kết với dân; “cần hợp tác với người ngoài Đảng, không được khinh rẻ, chê bai họ, phải liên lạc mật thiết với dân chúng”⁽¹¹⁾. “Cơ quan mào mà trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người có gì nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa”, “bệnh thì thăm thì thảo cũng hết”. Cán bộ, đảng viên cố gắng hỏi quần chúng, cổ động

họ tìm tòi, đề nghị, làm những việc ích lợi cho quần chúng. Lấy lợi ích của dân để định ra “cách làm việc và cách tổ chức” của cán bộ, đảng viên, cần phải nhớ rằng: (1) Việc gì cũng phải học hỏi và bàn bạc với dân chúng, giải thích cho dân chúng; (2) Tin vào dân chúng; (3) Chớ khur khur giữ theo “sáo cũ”; (4) Chúng ta tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng; (5) Phải đưa chính trị vào giữa dân gian. Trước kia, việc gì cũng từ “trên đội xuống”. Từ nay, việc gì cũng phải từ “dưới nhoi lên”⁽¹²⁾.

Hai là, làm việc phải hướng về dân, liên hệ, gần bó với dân, lắng nghe ý kiến của dân

Người chỉ rõ: “xa rời dân chúng là cô độc” mà “cô độc thì thất bại”⁽¹³⁾. Nếu “quần chúng với Đảng rời xa nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp. Dưới thì có gì không dám nói ra. Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị *trù* là khác. Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản. Rồi sinh ra thói “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”, sinh ra thói “thậm thà thậm thụt” và những thói xấu khác”⁽¹⁴⁾; “cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁽¹⁵⁾.

Muốn gần dân, cán bộ, đảng viên phải sửa đổi *bệnh khai hội*, bỏ thói “cán bộ khu về tỉnh, cán bộ tỉnh về huyện, cán bộ huyện về làng, thì khệnh khạng như ông quan”; tránh lối nói theo công thức, nói dài, nói không hợp thực tế, “nói gì đâu đâu” làm người ngáp, kẻ ngủ gục. Trong công việc, phải chịu khó hỏi ý kiến quần chúng để biết họ cần gì, muốn nghe gì, ham chuộng gì, vì nếu lấy ý chủ quan của cán bộ áp đặt theo mệnh lệnh sẽ phạm vào thói quan liêu, quân phiệt, có

thái độ *xa quần chúng*.

Vì không trọng dân, thân dân nên có nhiều cán bộ không bàn bạc, không giải thích với dân chúng, không để cho dân chúng phát biểu ý kiến, chỉ bắt buộc làm theo mệnh lệnh. Thậm chí khi dân chúng đề ra ý kiến và nêu rõ vấn đề, họ cũng tìm cách dìm đi. Kết quả làm cho dân chúng nghi ngờ, uất ức, bất mãn. Muốn dân chúng thành thật bày tỏ ý kiến, cán bộ phải thành tâm, phải chịu khó, phải khéo khơi cho họ nói, phải khéo gom góp ý kiến lại, sắp đặt lại cho có ngăn nắp, thứ tự rồi cùng dân chúng ra sức thi hành⁽¹⁶⁾.

Ba là, trong làm việc phải nhận thức rõ “vì ai mà làm, đối ai phụ trách” để tránh làm hại đến dân.

Bất kỳ làm việc gì, cán bộ, đảng viên trước hết phải trả lời đúng câu hỏi vì ai mà làm, ai phụ trách. Trong thực tế, nhiều cán bộ nhầm là làm việc cho Chính phủ, cho Đảng, nên “đến nỗi chia cán bộ Chính phủ và Đảng làm một phía, quần chúng ra một phía”. Kỳ thực, “Chính phủ và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế, bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân”. “Bất kỳ ai, nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người”⁽¹⁷⁾. “Phải học cách nói của quần chúng”, “dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu” “làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình”⁽¹⁸⁾.

Bốn là, trước khi triển khai công việc phải truyền truyền, giải thích, giáo dục để dân hiểu rõ việc đang làm.

Những việc trực tiếp lợi cho dân, như đắp đê, hộ đê, tăng gia sản xuất, bình dân học vụ..., cán bộ chỉ làm theo cách *hạ lệnh, cưỡng bức*. Kết quả dân *không hiểu* nên dân

oán. Theo Người, chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ. Nhưng trước hết cần phải *chịu khó tìm đủ cách* giải thích cho họ hiểu rằng: những việc đó là vì *ích lợi* của họ mà phải làm. Có khi vì cán bộ không hiểu lẽ đó, vì muốn làm cho được việc, rồi dùng cách hạ mệnh lệnh, cách áp bức, phạm vào thói quan liêu, quân phiệt, đến nỗi Chính phủ hoặc Đảng phải trừng phạt⁽¹⁹⁾. Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên. Cố nhiên, không phải dân chúng nói gì, ta cũng cứ nhắm mắt theo. Người cán bộ phải đem các ý kiến khác nhau để so sánh, phân tích kỹ, xem rõ cái nào đúng, cái nào sai, rồi chọn lấy ý kiến đúng.

Năm là, cán bộ, đảng viên không che giấu khuyết điểm và phải quyết tâm sửa chữa khuyết điểm; lấy thân dân, trọng dân, vì dân làm một tiêu chí cốt nhắc cán bộ

Cán bộ, đảng viên không che giấu khuyết điểm của mình, không sợ bị phê bình, phải nhận khuyết điểm để tự sửa chữa và quyết tâm sửa chữa để tiến bộ. Bởi vì, “đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song đã hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân, vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu. Vì tính xấu của một người thường chỉ có hại cho người đó; còn tính xấu của một đảng viên, một cán bộ, sẽ có hại đến Đảng, có hại đến nhân dân”⁽²⁰⁾.

Trong rèn luyện phẩm cách cán bộ, đảng viên, nên để cho dân chúng phê bình. Coi trọng nhân dân cũng để chống thói hư, tật xấu của cán bộ, đảng viên, biết dùng người tài năng có lợi cho nước, cho dân; “phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm”, “không nên nang, không thêm bớt”, “chớ dùng những

lời mỉa mai, chua cay, thâm độc”, “phê bình việc làm chứ không phải phê bình người”⁽²¹⁾. “Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc. Nếu cất nhắc không cẩn thận, không khỏi đem người bô lô ba la, chỉ nói mà không biết làm vào những địa vị lãnh đạo. Như thế rất có hại”. Đặc biệt, Người yêu cầu, “khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không”⁽²²⁾.

Có thể nói, lòng dân là “nhân” mà vận nước là “quả”. Lòng dân đồng thuận thì nước hưng thịnh. Lòng dân yên thì vận nước tốt. Ngược lại, lòng dân trăm mối thì nước suy vong.

L.Đ.H

Chú thích:

- ⁽¹⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 6, tr.232
⁽²⁾ Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử, Tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.155-156
⁽³⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 10, tr.377
⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 6, tr.458
⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 4, tr.64-65
⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 10, tr.572
⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 7, tr.219
⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 9, tr.59
⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 9, tr.518.
⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.288
⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.278
⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.337
⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.278
⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.283
⁽¹⁵⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tr.326-327
⁽¹⁶⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.335
⁽¹⁷⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.285
⁽¹⁸⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.345-346
⁽¹⁹⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.285-286
⁽²⁰⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.294
⁽²¹⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.272
⁽²²⁾ Hồ Chí Minh Toàn tập, sdd, Tập 5, tr.314

Đánh giá cán bộ đúng thực chất ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ

TÔ NAM
Báo Nhân dân

Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ: “Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu nhất qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chưa có những tiêu chí cụ thể và giải pháp khoa học để khắc phục”. Nghị quyết T.Ư 4, khóa XII cũng nêu tình trạng: “Đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ còn nể nang, cục bộ”. Làm sao để đánh giá cán bộ đúng thực chất là một đòi hỏi bức thiết hiện nay

Khâu khó và nhạy cảm

Đánh giá cán bộ vốn là khâu khó. Đánh giá chưa đúng, chưa sát dẫn đến bố trí cán bộ có lúc, có nơi chưa đúng. Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, chủ quan, cảm tính cá nhân, cục bộ địa phương, hoặc bị các mối quan hệ khác chi phối trong đánh giá cán bộ xảy ra ở các cấp làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác cán bộ. Vụ việc ông Trịnh Xuân Thanh gây thua lỗ hàng nghìn tỷ đồng vẫn được khen thưởng, được cất nhắc ở vị trí cao hơn là một trong những minh chứng điển hình về thực trạng yếu kém của khâu đánh giá cán bộ.

Nguyên tắc quan trọng để đánh giá cán bộ hằng năm là phải lấy hiệu quả công việc làm thước đo chính, nhưng vẫn có khó khăn bởi những đặc trưng công việc không định lượng như lãnh đạo, chỉ đạo. Việc nhận xét, đánh giá cán bộ vẫn còn tình trạng chung chung, hình thức, còn biểu hiện nể nang, né tránh. Bản thân mỗi cán bộ, đảng viên chưa thật sự tự giác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, trong khi lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp ủy chưa có những tiêu chí cụ thể để đánh giá sát thực. Từ cơ sở lên cấp huyện, vẫn chủ yếu dựa vào kiểm điểm hằng năm của cán bộ, đảng viên. Nhận xét của các cơ quan, đơn vị với cán bộ đều tốt, cho nên vẫn có hạn chế trong việc đánh giá đúng thực chất, khách quan. Thực tế là, có nhiều nơi 100% số cá nhân được đánh giá là hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng tập thể cơ quan, đơn vị ấy lại chỉ hoàn thành nhiệm vụ ở mức trung bình.

Với cán bộ cấp tỉnh, việc đánh giá phụ thuộc nhiều vào ý kiến chủ quan của các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy, nhất là đối với những người là phó ngành có quy hoạch vào Ban Chấp hành. Bởi vậy để đánh giá chính xác, khách quan là việc không hề dễ dàng.

Phải lượng hóa tối đa các tiêu chí đánh giá

Để đánh giá cán bộ đúng thực chất, điều kiện tiên quyết là cần xây dựng được bộ tiêu chí đánh giá cán bộ theo hướng lượng hóa tối đa, xác định cụ thể công việc, các giải pháp sáng tạo để hoàn thành nhiệm vụ. Bảo đảm lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao làm thước đo chủ yếu để đánh giá phẩm chất, năng lực của cán bộ. Bên cạnh đó, coi trọng và phát huy vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu, người trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ trong đánh giá cán bộ. Có như vậy mới khắc phục được tình trạng cảm tính, nể nang, né tránh, ngại va chạm, bệnh thành tích... trong đánh giá cán bộ hiện nay.

Chỉ có đánh giá đúng thực chất phẩm chất, năng lực của cán bộ, mới làm cơ sở cho việc tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật... cán bộ được khách quan, chính xác; ngược lại, nếu đánh giá không đúng sẽ dẫn đến bố trí, sử dụng không đúng và dẫn đến hậu quả khôn lường, nhất là bố trí sai đối với cán bộ chủ chốt, người đứng đầu.

T.N

TỈNH ỦY HÀ TĨNH

GẶP MẶT

NHÂN KỶ NIỆM NGÀY TRUYỀN THỐNG CÁC BAN XÂY DỰNG ĐẢNG
ỦY BAN KIỂM TRA, VĂN PHÒNG TỈNH ỦY VÀ NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 10 năm 2016



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THAM MƯU, PHỤC VỤ CỦA VĂN PHÒNG CẤP ỦY

HÀ VĂN HÙNG

TUV, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Hà Tĩnh

Lịch sử văn phòng cấp ủy gắn liền với sự ra đời và lãnh đạo của Đảng. Cách đây 87 năm, tại Hội nghị lần thứ Nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định thành lập các bộ phận chuyên môn giúp việc, trong đó có Văn phòng Trung ương Đảng, đánh dấu sự hình thành và phát triển của cả hệ thống văn phòng cấp ủy từ Trung ương đến địa phương. Ban Bí thư Trung ương khoá IX thống nhất lấy ngày 18/10 hằng năm là Ngày truyền thống văn phòng cấp ủy.

Quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành của văn phòng cấp ủy tỉnh Hà Tĩnh gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh. Từ khi thành lập Đảng bộ tháng 3/1930 đến nay, trải qua các thời kỳ cách mạng, trong kháng chiến cũng như thời kỳ hòa bình xây dựng đất nước, được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của ban thường vụ và thường trực cấp ủy, hệ thống văn phòng cấp ủy đã phát triển, trưởng thành, từng bước nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ trên các mặt công tác, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng, phát triển tỉnh nhà.

Văn phòng cấp ủy các cấp đã tập trung nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, tổng

hợp, tham mưu, phục vụ kịp thời cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những năm gần đây, văn phòng cấp ủy các cấp đã tập trung tham mưu cấp ủy ban hành các chủ trương và lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; thực hiện giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các công trình, dự án; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng hoạt động đối ngoại; đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách hành chính trong khối Đảng. Đặc biệt, thời gian qua đã phối hợp, tham mưu, phục vụ cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục hậu quả sự cố môi trường biển, từng bước ổn định đời sống của nhân dân, phục hồi phát triển sản xuất và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Tuy vậy, công tác tham mưu, phục vụ của văn phòng cấp ủy các cấp có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Việc nắm, tổng hợp thông tin tình hình cơ sở có lúc chưa kịp thời. Công tác cải cách hành chính còn chậm. Năng lực, kinh nghiệm của một số cán bộ còn hạn chế. Sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chưa đồng bộ, hiệu quả trên một số mặt công tác còn thấp.

Từ thực tiễn thời gian qua và trước yêu cầu nhiệm vụ mới, trong thời gian tới văn phòng cấp ủy các cấp tiếp tục tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, phải đặc biệt coi trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức đời ngũ cán bộ văn phòng cấp ủy các cấp. Văn phòng cấp ủy là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc mang tính đặc thù của ban chấp hành đảng bộ các cấp, trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ, thường trực cấp ủy.

Do đó, cán bộ văn phòng cấp ủy phải thực sự gương mẫu về mọi mặt; thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, không ngừng đổi mới lề lối làm việc, phương pháp công tác, đảm bảo chủ động, khoa học, kịp thời, sáng tạo, tận tụy, chu đáo, đến nơi, đến chốn. Trọng tâm là tham mưu giúp cấp ủy tổ chức thực hiện tốt quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác hằng năm, quý, tháng, tuần đảm bảo kế hoạch, gắn chặt với nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, địa phương. Từ nay đến cuối nhiệm kỳ, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc cấp ủy các cấp đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nghị quyết đại hội Đảng các cấp giữa nhiệm kỳ để chủ động tham mưu cho cấp ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội Đảng các cấp đã đề ra.

Thứ ba, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nắm cụ thể tình hình việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, thông báo,... của cấp ủy tại các địa phương, cơ quan, đơn vị để đề xuất cấp ủy các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý kịp thời, hiệu quả. Chủ động theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị các đề án, báo cáo, tài liệu liên quan phục vụ các cuộc hội nghị, làm việc của cấp ủy bảo đảm về tiến độ, chất lượng. Tiếp tục đổi mới phương pháp nắm tình hình và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp.

(Tiếp theo trang 24)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

tranh làm thất bại âm mưu “Diễn biến hoà bình”, lợi dụng các vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo” của các thế lực thù địch để phá hoại chính sách đại đoàn kết, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.

Ba là, Tuyên truyền sâu rộng việc tổ chức và kết quả bước đầu việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nhất là trong thế hệ trẻ.

Bốn là, Kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Quan tâm thực hiện tốt chế độ chính sách đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Năm là, Tăng cường các hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền, các cấp với các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nhằm trực tiếp giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chủ trương, chính sách. Cung cấp thông tin kịp thời và định hướng tư tưởng trước các vấn đề, sự kiện phức tạp, nhạy cảm mà dư luận quan tâm...

Sáu là, Làm tốt công tác nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân phục vụ công tác tuyên truyền.

Bảy là, Tăng cường phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền với các cơ quan báo chí trong việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Tám là, Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho công tác tuyên truyền miệng; phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động mọi nguồn lực ngân sách để bảo đảm cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện cho hoạt động tuyên truyền miệng ở đơn vị cơ sở.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy văn phòng cấp ủy các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, rút ngắn thời gian, quy trình công tác; đưa mọi hoạt động của văn phòng cấp ủy ngày càng nền nếp, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ văn phòng cấp ủy có phẩm chất chính trị vững vàng, có năng lực, trình độ ngang tầm nhiệm vụ công tác tham mưu, phục vụ cho cấp ủy trước yêu cầu mới.

Thứ năm, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng của cấp ủy các cấp và văn phòng cấp ủy cấp trên. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy, các văn phòng khối chính quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phù hợp, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhịp nhàng, hiệu quả của cấp ủy, chính quyền và hoạt động thông suốt, hiệu quả của cả hệ thống chính trị, nhất là những thời điểm quan trọng.

87 năm xây dựng và phát triển, hệ thống văn phòng cấp ủy các cấp tỉnh Hà Tĩnh không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Trước yêu cầu nhiệm vụ mới, đội ngũ cán bộ, công chức văn phòng cấp ủy các cấp sẽ tiếp tục phát huy những truyền thống tốt đẹp và kết quả đạt được, khắc phục khó khăn, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà.

H.V.H

Đ.L

KỶ NIỆM 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH KIỂM TRA ĐẢNG (16/10/1948-16/10/2017)

Công tác kiểm tra, giám sát góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng

NGUYỄN VĂN THÀNH
Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy



Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Chương trình hành động (số 447-CTr/TU, ngày 19/01/2017), trong đó nhấn mạnh: “Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi

sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”... Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; cán bộ, đảng viên vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, chính xác, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng”.

Từ đầu năm 2017 đến nay, các cấp ủy đã kiểm tra 482 tổ chức đảng và 426 đảng viên, giám sát 366 đảng viên và 312

tổ chức đảng; uỷ ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 99 đảng viên và 14 tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát 261 tổ chức đảng và 242 đảng viên. Qua đó, đã phát hiện, xem xét, xử lý đối với 08 tổ chức đảng và 422 đảng viên có vi phạm bảo đảm nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và thuyết phục.

Tuy vậy, vẫn còn không ít cấp uỷ, tổ chức đảng nhận thức chưa đầy đủ, thực hiện chưa tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, chất lượng và hiệu quả chưa cao; chưa đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa vi phạm, khuyết điểm. Đây là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến vi phạm kỷ luật trong Đảng.

Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã xác định rõ mục tiêu xây dựng Đảng là: Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ nhân dân. Củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Để thực hiện mục tiêu, yêu cầu đó cần tiến hành đồng bộ các giải pháp:

Thứ nhất, Các cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp phải nêu cao tinh

thần trách nhiệm, nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, coi đây là biện pháp quan trọng để thực hiện hiệu quả Nghị quyết. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác kiểm tra phải nhận diện đúng những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Mỗi cán bộ, đảng viên cần thường xuyên tự phê bình, tự soi xét và tự sửa chữa; đồng thời đây cũng là căn cứ để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp cần chủ động, tự giác xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, đảng viên ở những vị trí quan trọng, lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra vi phạm. Coi trọng phát hiện, nêu gương, nhân rộng các nhân tố tích cực; xử lý nghiêm túc, khách quan, chính xác, đúng quy trình, quy định đối với những tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm.

Thứ hai, Công tác kiểm tra, giám sát phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Trọng tâm của công tác kiểm tra, giám sát thời gian tới là thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; đấu tranh hiệu quả với các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”, làm trái các quy định của Đảng và nhà nước trong quản lý ngân sách, các chương trình, dự án, đất đai, tài nguyên khoáng sản, thuế, ngân hàng, chính sách an sinh xã hội, công tác cán bộ... Tập trung kiểm tra, giám sát việc bồi thường thiệt hại,

hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân sau sự cố môi trường biển, bảo đảm ổn định tình hình trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của cấp uỷ; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp thiếu trách nhiệm trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng.

Thứ ba, Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Thời gian qua, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành nhiều văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát như: Kết luận về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; Quy chế phối hợp trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; Quy định về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý ...; thường xuyên nghe Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ báo cáo tình hình, cho ý kiến việc xử lý đối với những vụ việc phức tạp; quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác kiểm tra... Theo đó, các cấp uỷ cần nghiên cứu, ban hành các chủ trương đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị mình; thường xuyên, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để uỷ ban kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

Trong phương pháp tiến hành, cần thực hiện đồng bộ cả kiểm tra, giám sát của chủ thể, vừa chú trọng tự kiểm tra, tự phê bình của đối tượng. Tập trung nâng cao kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, nhất là kỹ năng phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm; công tác thẩm tra, xác minh;

vận động, thuyết phục, cảm hoá đối tượng kiểm tra, giám sát... Tăng cường phối hợp nhằm phát huy sức mạnh tổng lực trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ đang nghiên cứu, xây dựng hệ thống quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật trong Đảng theo hướng vừa bảo đảm nguyên tắc, vừa rút gọn các thủ tục trùng lặp, chồng chéo, giảm bớt thời gian tiến hành. Thực hiện công khai kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật trong Đảng theo đúng quy định của Trung ương.

Thứ tư, Để thực hiện được các nội dung nêu trên, các cấp uỷ cần quan tâm tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ kiểm tra cả về phương pháp nghiệp vụ, cập nhật các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, lý luận chính trị, nhằm trang bị kiến thức, kinh nghiệm, đủ sức đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Thực hiện kịp thời, đầy đủ chính sách đối với cán bộ kiểm tra cơ sở theo tinh thần Kết luận số 28-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Với truyền thống vẻ vang 69 năm phấn đấu và trưởng thành, bằng quyết tâm chính trị và trách nhiệm lớn lao, uỷ ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra các cấp sẽ tập trung tham mưu, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà./.

N.V.T



CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN MIỆNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ĐAN LINH - TRẦN THỊ ANH TRÚC

Tuyên truyền miệng là hình thức tuyên truyền đặc biệt, có vai trò rất quan trọng góp phần phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân; giác ngộ, tổ chức, tập hợp, cổ vũ, động viên quần chúng tham gia hoàn thành các nhiệm vụ chính trị; đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để làm tốt công tác tuyên truyền miệng, trong những năm qua đội ngũ báo cáo viên của tỉnh thường xuyên được củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng. Hiện nay, toàn tỉnh có 4 đồng chí báo cáo viên Trung ương; 52 đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh; 387 đồng chí báo cáo viên cấp huyện và 2.686 đồng chí báo cáo viên cấp xã, phường.

Nội dung, phương thức hoạt động của hoạt động báo cáo viên, công tác tuyên truyền miệng được cấp ủy các cấp đổi mới theo hướng ngày càng linh hoạt, phù hợp với nhiệm vụ chính trị từng thời điểm.

Từ năm 2008 đến nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức 115 Hội nghị Báo cáo viên Tỉnh ủy (1 cuộc/tháng), với 17.250 người lượt người dự (trừ các hội nghị báo cáo viên trực

tuyển do Trung ương tổ chức); biên tập hơn 23.000 cuốn tài liệu tham khảo cho đội ngũ báo cáo viên; in, sao trên 10.000 tài liệu của các ngành, địa phương, đơn vị phục vụ công tác tuyên truyền miệng. Ban Tuyên giáo cấp huyện tổ chức 1.287 hội nghị, với hơn 12.870 người nghe, trung bình 11 kỳ/năm, xuất bản trên 912.000 tài liệu tuyên truyền.

Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên được cấp ủy các cấp quan tâm, qua đó giúp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nâng cao năng lực, phương pháp, nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng.

Cấp ủy các cấp thường xuyên tổ chức các cuộc thi báo cáo viên, giảng viên lý luận chính trị giỏi, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, Bí thư Chi bộ giỏi, tuyên truyền tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Từ đó, đề các báo cáo viên giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời giúp các cấp ủy đánh giá đúng thực trạng đội ngũ, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng.

Với những kết quả đạt được, hoạt động báo cáo viên, công tác tuyên truyền miệng trong những năm qua đã góp phần quan trọng vào nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, yêu nước, động viên, cổ vũ Nhân dân phát huy ý chí tự lực, tự cường, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiều nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng vững mạnh; bảo đảm sự ổn định chính trị, tư tưởng ngay từ cơ sở, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng; đấu tranh chống các luận điệu sai trái của các thế

lực thù địch, những tư tưởng bảo thủ, trì trệ, góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, ổn định và phát triển.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thời gian qua, công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên còn nhiều hạn chế, bất cập, nhất là ở cơ sở: Một số cấp ủy chưa thực sự coi trọng công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên; công tác quản lý báo cáo viên còn hạn chế, việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế hoạt động báo cáo viên chưa đi vào nề nếp; một số báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa phát huy hết khả năng trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; năng lực công tác của một số đồng chí còn hạn chế; việc duy trì hội nghị báo cáo viên tại một số địa phương, cơ sở chưa đảm bảo; việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đối với công tác tuyên truyền miệng chưa được quan tâm...

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng trong tình hình hiện nay, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ:

Một là, Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tuyên truyền miệng, triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”, Thông báo Kết luận số 225-TB/TW, ngày 3/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”.

Hai là, Đẩy mạnh tuyên truyền về những thành tựu đạt được, các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động đấu

(Xem tiếp trang 19)

TÌNH HÌNH THIỆT HẠI VÀ CÔNG TÁC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CƠN BÃO SỐ 10 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH



Hà Tĩnh đón nhận sự quan tâm, chia sẻ, đùm bọc của bạn bè trong nước, quốc tế sau cơn bão số 10

Bão số 10 là cơn bão có cấp độ rất cao, tốc độ di chuyển rất nhanh, trong gần 30 năm qua mới xuất hiện tại Hà Tĩnh; bão hoạt động thời gian rất dài. Tại Kỳ Anh bắt đầu từ lúc 09 giờ sáng ngày 15/9 đến 16 giờ chiều bão vẫn đang còn gió mạnh cấp 7, cấp 8. Nhưng với sự chỉ đạo kịp thời, chủ động, kiên quyết của Trung, của tỉnh, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc đã giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại so với cường độ của bão. Những thiệt hại do bão số 10 gây ra trên địa bàn Hà Tĩnh là hết sức nặng nề, ảnh hưởng cả trước mắt và lâu dài đến cơ sở hạ tầng, tình hình đời sống, sản xuất.

Bão số 10 làm cho 81 người bị thương, 02 người bị chết, 93.251 nhà bị hư hỏng, tốc mái; làm ngập và hư hỏng 332 ha lúa; 1.642 ha rau màu; 1.531 ha cây ăn quả; 1.337 ha nuôi trồng thủy sản, 308 phương tiện tàu thuyền, 18.303 ha cây lâm nghiệp đổ gãy; 66.885 con gia súc gia cầm bị chết; 21 km đê điều bị sạt lở; kênh mương bị hư hỏng 10,5 km; công bị hư hỏng 149 cái. Chiều dài đường giao

thông bị sạt lở 27 km; cầu, cống giao thông bị hư hỏng 166 cái. Số điểm trường học bị ảnh hưởng 231 điểm, với 831 phòng; 54 cơ sở y tế bị hư hỏng. Cột phát sóng truyền hình bị đổ gãy 02 cái; cộtăng ten bị đổ gãy 16 cái; cột treo cáp bị đổ gãy 52 cái. Cột điện bị đổ gãy 2.395 cột; dây điện bị đứt 159km; trạm biến áp bị hư hỏng 26 trạm; nhà xưởng bị hư hỏng 160 nhà; chợ và trung tâm thương mại bị hư hỏng 50 cái. **Tổng thiệt hại ước tính: trên 6.000 tỷ đồng.**

Trước khi cơn bão ập đến, Chính phủ, Ban Chỉ đạo TW, UBND tỉnh và các ban, ngành chức năng từ tỉnh đến cơ sở đã triển khai khẩn cấp ứng phó với bão số 10, với tinh thần cao nhất, quyết liệt nhất; 100% tàu thuyền vào bờ tránh trú an toàn. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương xuống các địa bàn, chỉ đạo, triển khai đồng bộ các phương án nhằm chủ động ứng phó với bão số 10. Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh dồn toàn bộ thời gian, tập trung quyết liệt cho công tác kiểm tra, chỉ đạo ứng phó khẩn cấp với cơn bão số 10. Cơ quan Khí tượng thủy văn Hà Tĩnh đã cung cấp thông tin liên tục về diễn biến của bão đến các thành Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các nhà mạng cập nhật diễn biến, nhắn tin cảnh báo, cảnh giác cao với cơn bão mạnh và cập nhật liên tục đến 1,32 triệu thuê bao di động trên địa bàn toàn tỉnh, hệ thống truyền thanh cấp xã liên tục thông báo diễn biến cơn bão đến tận người dân. Đã huy động cả hệ thống chính trị với 12.000 cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang, 30 ô tô các loại, 03 ca nô, trung dụng hàng ngàn xe máy cá nhân tập trung di dời 11.593 hộ/43.556 người ở các vùng ven biển,

ven cửa sông, các nơi thấp trũng, các chòi canh nuôi trồng thủy sản đến nơi tránh trú an toàn trước 07 giờ ngày 15/9/2017 (trước khi bão vào) và yêu cầu các địa phương kiểm tra lại các công trình đảm bảo an toàn trước cấp bão 12 nơi người dân di dời đến và đảm bảo các điều kiện sinh hoạt tối thiểu, quản lý sau khi bão tan mới cho phép về nhà.

Các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng trực tiếp xuống tận địa bàn cơ sở giúp các địa phương khẩn trương thu hoạch lúa, hoa màu. Tổ chức thường trực 24/24 với 100% quân số sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi tình huống xảy ra; tiến hành theo dõi cập nhật 24/24h nắm chắc tình hình bão, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh các biện pháp ứng phó. Sở Giáo dục và Đào tạo đã thông báo cho 304.000 học sinh các cấp và 22.000 giáo viên nghỉ học từ ngày 15/9/2017 đến ngày 16/9/2017; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương đã chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ đập thủy lợi, thủy điện triển khai phương án ứng phó đảm bảo an toàn; ứng trực 24/24 giờ, vận hành điều tiết xả lũ tuân thủ theo đúng quy trình được duyệt và việc quản lý, vận hành đã được triển khai khá tốt, các hồ đập cơ bản an toàn, không ảnh hưởng lớn đến vùng hạ du. Sở Giao thông Vận tải đã thông báo các điểm có nguy cơ bị ngập lụt sâu trên địa bàn toàn tỉnh và cử cán bộ thường xuyên túc trực tại các ngầm, tràn, các khu vực thường dễ xảy ra tai nạn, do đó đã không xảy ra tại nạn đáng tiếc. Các sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ đã trực tiếp đi kiểm tra, chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai các biện pháp đồng bộ để ứng phó với diễn biến của bão với tinh huống cao nhất. Các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương đã kịp thời đưa tin về diễn biến của bão, công

tác chỉ huy ứng phó và tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền cho Nhân dân chủ động phòng tránh. Thời lượng đưa tin về công tác ứng phó, khắc phục cơn bão số 10 trên các kênh báo hình, báo nói, báo điện tử Trung ương khá lớn; báo, đài địa phương đã cập nhật liên tục tình hình kịp thời.

Công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả: Ngày 15/9, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương Nguyễn Xuân Cường và đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã kiểm tra, chỉ đạo khắc phục hậu quả bão số 10. Ngay sau đó, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực để khẩn trương khắc phục hậu quả do bão gây ra; đặc biệt là đối với gia đình có nhà bị đổ sập, tốc mái và hư hỏng nặng; các cơ sở hạ tầng, như: trường học, y tế, điện, viễn thông và vệ sinh môi trường sau bão; giao Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện tăng cường kiểm soát tình hình giá cả, tuyệt đối không để tư thương lợi dụng nâng giá các mặt hàng sau bão... qua hệ thống tin nhắn của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và cơ quan Thông tin Truyền thông tỉnh. Theo đó, các cấp, các ngành, các địa phương đã và đang triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Một số bài học kinh nghiệm rút ra bước đầu

Một là, công tác dự báo chính xác, kịp thời về diễn biến cơn bão và tham mưu cho Ban Chỉ huy các cấp có giải pháp ứng phó sát, đúng.

Hai là, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương đã chỉ đạo rất kịp thời, quyết liệt, có hiệu quả; Lãnh đạo Chính phủ, Bộ trưởng - Trưởng ban và các Bộ, ban, ngành Trung

ương trước bão đã đến kiểm tra, trong bão đã đến vùng tâm bão chỉ đạo, điều hành và giúp Hà Tĩnh trong công tác ứng phó với cơn bão mạnh và sau bão đã trực tiếp vào chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả.

Ba là, tỉnh Hà Tĩnh đã nghiêm túc quán triệt, triển khai Công điện, chủ trương của Chính phủ, Ban Chỉ đạo và Bộ, ngành Trung ương; trước tình hình dự báo cơn bão mạnh sẽ đổ bộ vào Hà Tĩnh, đã chủ động triển khai ngay đến cấp cơ sở, với tinh thần cảnh giác, tập trung, quyết liệt cao nhất, đồng bộ các giải pháp ứng phó với cơn bão. Phân công cán bộ tiếp cận, bám sát địa bàn, chỉ đạo trước khi bão vào; đã huy động cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn vào cuộc; huy động tổng lực (đặc biệt là lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, đoàn thanh niên) trực tiếp xuống các địa phương, các địa bàn xung yếu để ứng trực và triển khai thực hiện, vì vậy trong thời gian ngắn đã kêu gọi 100% tàu thuyền về nơi neo đậu an toàn và tổ chức di dân theo đúng kịch bản, triển khai các mặt công tác cơ bản theo đúng phương án PCTT và TKCN đã được phê duyệt.

Bốn là, huy động toàn bộ hệ thống thông tin truyền thông từ tỉnh đến cơ sở; cập nhật diễn biến cơn bão, thông tin thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng và cơ bản tất cả người dân nhận được thông tin cảnh báo về cấp độ nguy hiểm của cơn bão (thông qua mạng di động) đã chủ động phòng, chống có hiệu quả.

Quan điểm chỉ đạo của tỉnh và một số nội dung cần tập trung

- Các sở ngành, địa phương tiếp tục khắc phục hậu quả nhanh nhất, hiệu quả nhất những thiệt hại do bão gây ra. Các cấp ủy đảng, chính quyền, lực lượng quân sự, công an, đoàn thể tiếp tục giúp dân tu sửa lại nhà cửa, dọn dẹp cây cối, vệ sinh môi trường,

không để xảy ra dịch bệnh; tổ chức động viên, thăm hỏi những gia đình thiệt hại nặng; tập trung mọi nguồn lực khắc phục cơ bản các thiệt hại do bão số 10 gây ra, chậm nhất là ngày 23/9/2017.

- Tập trung vào cuộc giúp dân khắc phục hậu quả bão số 10; ưu tiên tập trung khắc phục điện lưới, nhà dân, sửa chữa trường học, một số công trình thủy lợi xung yếu; vệ sinh môi trường, y tế phòng dịch bệnh... Đặc biệt, cần đảm bảo đời sống, sản xuất cho người dân, tuyệt đối không để người dân nào bị thiếu đói, gặp khó khăn mà thiếu sự quan tâm giúp đỡ của cộng đồng, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể.

- Tổ chức thống kê, kiểm đếm một cách khách quan, trung thực, chính xác thiệt hại do bão số 10 gây ra. Công tác tiếp nhận, phân bổ hàng cứu trợ phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

- Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng công tác khắc phục hậu quả thiệt hại do bão gây ra để trục lợi. Các địa phương chỉ đạo chính quyền các cấp, các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh, tuyệt đối không được lợi dụng sau bão tăng giá các mặt hàng, nhất là vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm; đảm bảo cung ứng đủ số lượng, chất lượng nguồn hàng phục vụ nhu cầu của Nhân dân...

- Đề phòng việc lợi dụng khắc phục hậu quả của cơn bão số 10, một số đối tượng cực đoan, các thế lực thù địch xuyên tạc, kích động Nhân dân đòi hỏi các quyền lợi không chính đáng, ảnh hưởng tới an ninh trật tự trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về sự vào cuộc quyết liệt, khẩn trương của cả hệ thống chính trị trong việc khắc phục hậu quả do bão số 10 gây ra trên địa bàn.

+ Tiếp tục tuyên truyền về tình hình thiệt hại của các địa phương, đơn vị, các hộ gia đình; động viên Nhân dân phát huy nội lực, chủ động khắc phục hậu quả, đồng thời kêu gọi sự hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tập thể đối với đồng bào bị thiệt hại qua nhiều kênh như các tổ chức chính trị - xã hội; báo chí, truyền thông....

+ Tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp, các ngành từ Trung ương, tỉnh đến cơ sở; các lực lượng trong và ngoài tỉnh trong việc tập trung khắc phục hậu quả thiên tai. Tuyên truyền các điển hình quên mình cứu dân trong bão lũ để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

+ Tuyên truyền kinh nghiệm, mô hình chống bão hiệu quả của một số địa phương, đơn vị; đồng thời, phê phán những đơn vị, địa phương làm chưa tốt nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, bão lụt.

+ Sử dụng hiệu quả hơn nữa tuyên truyền lưu động, tuyên truyền qua trạm phát thanh, qua báo chí, qua mạng xã hội để vận động tham gia tích cực công tác phòng, chống thiên tai, lụt, bão, úng ngập, giảm nhẹ thiên tai của địa phương, đơn vị, nhất là tại những nơi trọng điểm thiệt hại nặng, trước và sau thiên tai, lụt bão.

+ Tuyên truyền về các hoạt động nhân đạo, từ thiện của tổ chức, cá nhân chung tay ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung bị thiệt hại do bão số 10 gây ra.

+ Công tác tuyên truyền phải khách quan, chính xác, kịp thời, nhằm khơi dậy sức dân vượt qua khó khăn sớm ổn định đời sống; giám sát, phản ánh kịp thời phát hiện, cảnh báo những sai trái trong việc phân phối, hỗ trợ khắc phục thiệt hại hậu quả bão số 10 gây ra.

T.L Tổng hợp



Tháp truyền hình thị xã Kỳ Anh cao 100m cũng bị bão đánh sập ngày 15.9

THỊ XÃ KỲ ANH

Nỗ lực khắc phục hậu quả bão số 10

HỒ MINH HẰNG
Đài TT-TH thị xã Kỳ Anh

Là vùng tâm bão số 10 với sức gió giật cấp 11-12, giật cấp 15, thị xã Kỳ Anh là một trong những địa phương chịu hậu quả nặng nề nhất do "siêu bão" gây ra. Ngay sau khi bão tan, cả hệ thống chính trị và người dân thị xã đã dồn sức vào cuộc dọn dẹp đổ vỡ nát, sửa chữa các công trình, nhà cửa hư hỏng, khắc phục những khó khăn trước mắt để cuộc sống sớm ổn định trở lại.

Tan hoang sau siêu bão

Bão số 10 trực tiếp đổ bộ vào thị xã Kỳ Anh với tốc độ di chuyển nhanh, thời gian đổ bộ dài nhất trong gần 30 năm lại nay. Tuy nhiên, nhờ chủ động làm tốt công tác tuyên truyền, ứng phó trước khi bão vào nên không có thiệt hại về người. Theo thống kê bước đầu, bão số 10 đã làm 17.803 ngôi nhà thiệt hại, 357 cột điện trung thế, cao thế; 322 cột điện hạ thế, 12 máy biến áp bị gãy đổ. Nhiều hệ thống loa phát thanh cơ sở bị hư hỏng, các thiết chế văn hóa, công trình công cộng, dân sinh bị hư hỏng; cột sóng của Đài TT-TH thị xã cao 100 mét, 6 cột phát sóng mạng di động bị gãy đổ; 6,04 km đê bị sạt lở, hệ thống trường học, trạm y tế, trụ sở cơ quan đơn vị đều bị tụt mái.

Gần 100% diện tích (531ha) nuôi trồng thủy sản bị mất trắng do triều cường dâng và sóng đánh hư hỏng hạ tầng nuôi trồng; 195 tàu thuyền bị chìm, hư hỏng; 208 ha rau màu, 130 ha cây ăn quả, 1450 ha rừng bị thiệt hại. Do ảnh hưởng của thủy

triều dâng nên nhiều tuyến đường tại các xã, phường như Kỳ Hà, Kỳ Trinh, Kỳ Ninh, Kỳ Hưng bị ngập cục bộ. Tổng thiệt hại ước tính gần 900 tỷ đồng.

Kịp thời khắc phục hậu quả...

Ngay sau khi gió bão vừa chấm dứt, cấp ủy, chính quyền thị xã đã kịp thời thăm hỏi, nắm tình hình tại một số trường học, bệnh viện, công trình đê điều và các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, chính sách. Đồng thời triển khai các giải pháp cấp bách, nhất là huy động cả hệ thống chính trị thống kê, kiểm tra một cách khách quan, chính xác để chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ thiệt hại; huy động lực lượng giúp bà con nhân dân tu sửa lại nhà cửa, dọn dẹp cây cối, vệ sinh môi trường sau bão. Sau bao lo lắng, bàng hoàng vì siêu bão, người Kỳ Anh lại tất bật ngược xuôi, xắn tay ngay vào việc khắc phục thiệt hại, tự mình giúp mình, quay ra giúp người, động viên nhau vững vàng bước tiếp.

Là địa phương nằm trong tâm bão nên hệ thống lưới điện của thị xã bị hư hỏng nghiêm trọng, hàng trăm cột điện trung thế, cao thế và trạm biến bị gãy đổ, hư hỏng nặng. Điện là yếu tố then chốt, ưu tiên nhất hiện nay, bởi có điện thì công tác khắc phục hậu quả do bão và khôi phục sản xuất mới triển khai được nhanh chóng. Vì vậy, ngành điện lực Hà Tĩnh đã tăng cường lực lượng cho địa bàn trọng điểm thị xã Kỳ Anh, tập trung nhân lực, vật lực để sửa chữa, khắc phục hệ thống. Bên cạnh đó, thị xã cũng đã chỉ đạo các xã, phường khẩn trương phối kết hợp với ngành điện lực rà soát, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ việc khắc phục mạng lưới...

Bão đi qua, tình người ở lại...

Những ngày qua, khi thị xã đang ngổn ngang, bẽ bộn thì hàng nghìn cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang đã kịp thời có mặt tại nơi tâm bão để hỗ trợ, giúp dân khắc phục hậu quả nặng nề của thiên tai. Tại các trường học, tr

sở, trạm y tế, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ công an, bộ đội, biên phòng đã tu sửa, lợp lại từng viên ngói, hàn gắn từng vách tường, xắn tay giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn sửa chữa nhà cửa bị tốc mái, hư hỏng, dọn dẹp cây xanh gãy đổ, vệ sinh môi trường...

Bằng tất cả tấm lòng, tinh thần trách nhiệm, các lực lượng xung kích công an, bộ đội, đoàn viên thanh niên đã không quản ngại vất vả khó khăn để cùng với người dân lo chống bão, trực bão và vất vả với ngổn ngang công việc khắc phục sau bão mà tạm quên rằng đằng sau mình cũng là lo toan cuộc sống, cũng là bộn bề những thiệt hại nặng nề do bão gây ra với gia đình, cha mẹ, anh em. Bởi tất cả đều vì mong muốn cuộc sống nhân dân sớm ổn định, có điện, nhà cửa được sửa sang, hạ tầng được tu sửa, con em được đến trường...

Dù còn ngổn ngang gian khó do gánh chịu hậu quả nặng nề của bão số 10, nhưng với quyết tâm không để gián đoạn việc dạy học, chỉ 03 ngày sau bão, hầu hết các trường học trên địa bàn thị xã đã đón học sinh trở lại trường. Những ngôi trường dù vẫn còn ngổn ngang nhưng các hạng mục thiết yếu đã cơ bản gọn gàng, sạch sẽ nhờ lực lượng quân sự, công an dôn sức hỗ trợ lợp nhà, dựng lại cây đổ, giải tỏa những vùng đổ nát... Các lớp học được vệ sinh sạch sẽ, mở rộng cửa đón những chủ nhân thân yêu.

Gạt giọt mồ hôi của những ngày trực trường, lao động vệ sinh trường lớp vất vả; tạm gác lại những lo toan cuộc sống gia đình sau những thiệt hại của bão..., các thầy cô giáo lại tận tình, nhiệt huyết với công việc cao quý. Những giờ học mới lại say sưa trong lời giảng của thầy cô, trong ánh mắt háo hức của các em học sinh, như chưa hề có cơn bão lớn vừa đi qua...

Huy động cả hệ thống chính trị ổn định cuộc sống, khôi phục sản xuất

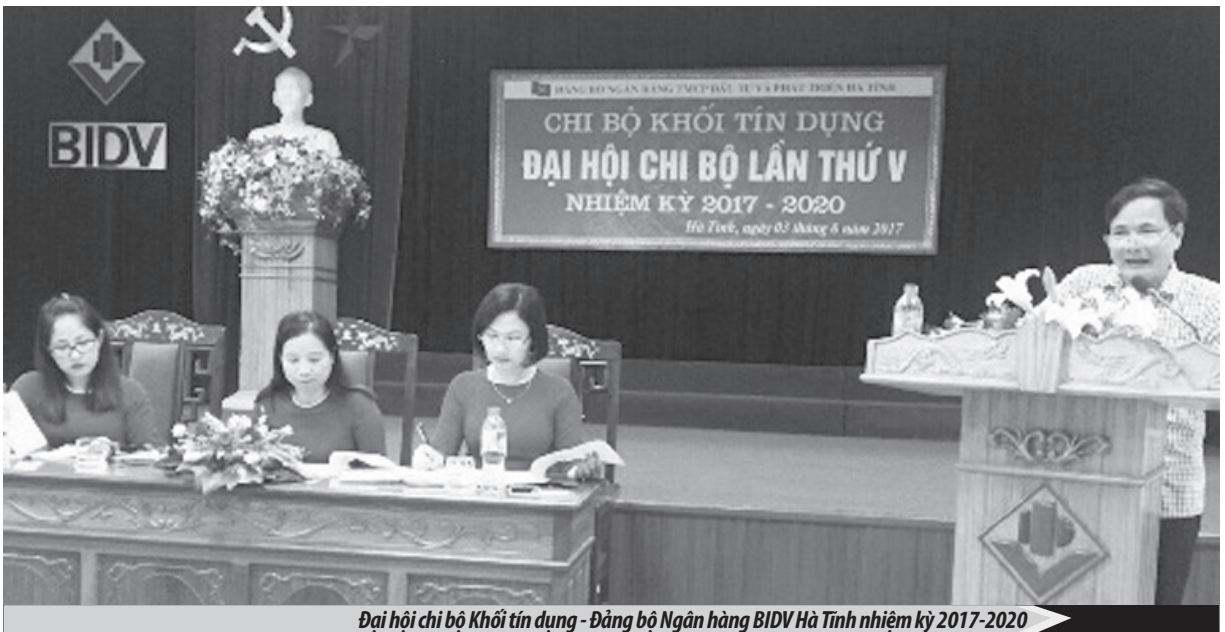
Mặc dù đã có sự chủ động, kịp thời trong

(Xem tiếp trang 36)

LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ GÓP PHẦN XÂY DỰNG TCCSD TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TRẦN VĂN KỶ

TUV, Bí thư Đảng ủy Khối DN Hà Tĩnh



Đại hội chi bộ Khối tín dụng - Đảng bộ Ngân hàng BIDV Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2017-2020

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng mạnh là do chi bộ tốt, chi bộ tốt là do đảng viên đều tốt”. Thấm nhuần lời dạy của Bác, trong những năm qua, Đảng ủy Khối Khối Doanh nghiệp tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, coi đây là một trong những giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, doanh nghiệp phát triển bền vững.

Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh hiện có 70 tổ chức cơ sở Đảng, trong đó có 30 đảng bộ cơ sở, 40 chi bộ cơ sở; có 69 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, 01 tổ chức cơ sở đảng hành chính, với gần 4000 đảng viên. Quán

triệt và thực hiện Chỉ thị số 10- CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Đảng ủy Khối đã ban hành Nghị quyết “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. Các cấp ủy xây dựng quy chế phối hợp với hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban giám đốc về nội dung, thời gian, điều kiện để đảng viên tham dự sinh hoạt chi bộ hàng tháng vừa đảm bảo theo đúng quy định của Đảng, vừa thuận lợi trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo từng loại hình doanh nghiệp. Thông qua sinh hoạt chi bộ để làm tốt công tác xây dựng Đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, từ đó nâng cao vai trò, vị trí hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp... Cụ thể hóa Nghị quyết, Ban

Thường vụ Đảng ủy đã ban hành quy định về việc định kỳ các đồng chí trong cấp ủy Khối, lãnh đạo, chuyên viên các ban đảng, Ủy ban kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy về dự sinh hoạt chi bộ tại cơ sở, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy. Từ năm 2012 đến nay, trung bình hàng năm các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy đã có 12 - 15 cuộc xuống sinh hoạt với chi bộ, chủ yếu với những với những đơn vị còn nhiều khó khăn, các đơn vị ở vùng sâu, vùng xa... Sau Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp lần thứ II, nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở xây dựng chương trình công tác năm và hàng tháng, đảm bảo tính sát thực, phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân đảng viên. Trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng ủy Khối xác định: việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cũng phải bắt đầu từ nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của mỗi cán bộ, đảng viên trong hội nghị; tập trung xây dựng, nhân rộng các điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Với những giải pháp tích cực và đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đã tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nền nếp, chế độ sinh hoạt đảm bảo 1 tháng 1 lần vào đầu tháng, tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt ổn định ở mức cao, nội dung, trình tự thực hiện đúng quy định của Trung ương. Việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng hàng năm đảm bảo thực chất hơn. Thực hiện tốt yêu cầu gắn chất lượng tổ chức đảng với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên được quan tâm thường xuyên; vai trò của tổ chức đảng

trong lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ được thể hiện rõ nét hơn. Hầu hết các cấp ủy đã lãnh đạo cơ quan xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế về công tác cán bộ, thực hiện đúng quy trình rà soát, quy hoạch cán bộ chuyên môn, quy hoạch cấp ủy giai đoạn 2010-2015 và quy hoạch nhiệm kỳ 2015- 2020; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ được nâng lên. Trong 5 năm qua nhiều cán bộ trẻ được đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển giữ các chức vụ cao hơn trong các cơ quan cấp tỉnh; kết nạp được gần 1.300 đảng viên, trong đó đảng viên trong độ tuổi Đoàn chiếm tỷ lệ 67,4%, đảng viên có trình độ đại học, cao đẳng trở lên chiếm tỷ lệ 38,2%. Việc xây dựng các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác trở thành phong trào sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Trong 5 năm qua có 8 tập thể, 12 cá nhân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy vinh danh, tặng Bằng khen, 97 tập thể, 121 cá nhân được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối vinh danh, khen thưởng. Kết quả đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đã góp phần hết sức quan trọng trong lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Khối. Mặc dầu trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển, song các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong Khối cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Riêng năm 2016, tổng doanh thu toàn Khối ước đạt 9.262, 4 tỷ đồng, lợi nhuận đạt xấp xỉ 115 tỷ đồng, nộp ngân sách đạt trên 620 tỷ đồng, tăng 37%, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 45 triệu USD, nhập khẩu trên 250 triệu USD, thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 6 triệu đồng. Các chỉ tiêu trong 9 tháng đầu năm 2017 ước đạt trên 85% kế hoạch năm. Năm 2016, có 42/70 (TL 60%) tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu tổ chức cơ sở đảng TSVN, trong đó 21 (TL 30%) đơn vị đạt danh hiệu TSVMTB...; Đoàn Thanh niên và Hội CCB Khối đạt danh hiệu vững mạnh tiêu biểu.

Với những kết quả đã đạt được, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Tĩnh đã rút ra được một

số kinh nghiệm bước đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, như sau:

Một là, quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về sinh hoạt chi bộ, như Điều lệ Đảng, Chỉ thị số 10- CT/TW khóa X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Hướng dẫn 09 – HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về nội dung sinh hoạt chi bộ, Nghị quyết số 22 – NQ/TW của BCH Trung ương khóa X về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và các nghị quyết của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối...

Hai là, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xác định đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đồng thời, chỉ đạo cấp ủy cơ sở tùy vào điều kiện cụ thể của từng tháng để lựa chọn nội dung sinh hoạt phù hợp với loại hình doanh nghiệp. Đồng chí bí thư phải thể hiện được vai trò điều hành trong việc gợi mở và dẫn dắt, tạo điều kiện cho đảng viên đóng góp ý kiến; tổng hợp ngắn gọn, kết luận đúng, đầy đủ nội dung chi bộ đã thảo luận. Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Ba là, Thường xuyên quan tâm cùng có tổ chức cơ sở đảng, kịp thời kiện toàn bổ sung cấp ủy viên; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cấp

ủy viên, bí thư cấp ủy các kỹ năng cụ thể hóa trong tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng hàng năm phải được gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

Bốn là, Kiên trì lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy. Nắm chắc diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động, cũng như những kiến nghị, đề xuất từ cơ sở để kịp thời giải quyết; nâng cao bản lĩnh chính trị, trách nhiệm công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Năm là, Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý, giáo dục đảng viên; thực hiện nghiêm túc Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; cấp ủy các cấp duy trì và thực hiện tốt chế độ định kỳ dự sinh hoạt chi bộ, đối thoại với đảng viên, nhất là các chi bộ trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người đứng đầu doanh nghiệp không phải đảng viên...

T.V.K

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Lê Văn Tùng, Phan Hương, Nguyễn Sỹ Nhiếp, Trần Vũ Thìn, Nguyễn Văn Thiều, Nguyễn Xuân Thiều, Đặng Hoài Sơn, Trương Ngọc Ánh, Dương Hải... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - TP Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP



Lãnh đạo huyện ủy và Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lộc Hà trao Mái ấm tình thương cho gia đình chị Lê Thị Thái, ở thôn Thống Nhất, xã An Lộc...

MÁI ẤM TÌNH THƯƠNG CHO PHỤ NỮ NGHÈO - BỀN BỈ MỘT HÀNH TRÌNH...

DƯƠNG THỊ HẰNG
TUV, Chủ tịch Hội LHPN tỉnh

Hỗ trợ phụ nữ nghèo là một trong những nhiệm vụ xuyên suốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) qua nhiều nhiệm kỳ hoạt động. Trong đó việc xây dựng mái ấm tình thương (MATT) đã được các cấp Hội tập trung thực hiện từ cuộc vận động do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động và các giải pháp lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên của Hội LHPN tỉnh. Hàng ngàn ngôi nhà cho phụ nữ nghèo trong toàn tỉnh được xây dựng nhiều năm qua không chỉ làm đổi thay cuộc đời của những đối tượng yếu thế, neo đơn, nghèo khó mà còn thắp sáng những ngọn lửa sẻ chia ấm áp trong các tầng lớp hội viên, phụ nữ tỉnh nhà.

Nhiệm vụ lâu dài, xuyên suốt

Từ năm 2008, Trung ương Hội LHPN Việt Nam triển khai cuộc vận động xây dựng MATT, đến năm 2012 phát động đợt thi đua đặc biệt hướng tới phụ nữ nghèo và trẻ em nghèo vượt khó. Cũng từ đó, ở Hà Tĩnh, xây dựng MATT đã trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục của các cấp Hội phụ nữ. Nội dung này được Hội LHPN tỉnh chỉ đạo sát sao để chị em phụ nữ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thể hiện tinh thần tương thân, tương ái, giúp phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, xây dựng

“MATT” ổn định cuộc sống. Từ khi triển khai đến nay, các cấp Hội phụ nữ ở Hà Tĩnh đã góp sức xây dựng, sửa chữa hàng ngàn ngôi nhà cho hội viên, phụ nữ nghèo. Trong nhiệm kỳ 2011-2016, các cấp hội trong toàn tỉnh đã xây dựng mới 402 nhà với số tiền hơn 12 tỷ đồng; sửa chữa 356 nhà với số tiền 2,2 tỷ đồng. Tám tháng đầu năm 2017, toàn tỉnh xây dựng mới 71 nhà và sửa chữa 5 nhà với tổng số tiền trên gần 2,5 tỷ đồng; ngoài ra, các cấp Hội phụ nữ đã thăm hỏi, tặng quà 28.982 lượt phụ nữ, trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 23,076 tỷ đồng. Kết quả này đã góp phần thực hiện tiêu chí “không đói nghèo” trong cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” của Hội Phụ nữ đồng thời giúp các địa phương hoàn thành tiêu chí nhà ở trong chương trình xây dựng NTM.

Hoạt động xã hội, nhân đạo mà trọng tâm là cuộc vận động xây dựng MATT do Hội LHPN phát động và tổ chức thực hiện có ý nghĩa hết sức quan trọng, mang tính nhân văn sâu sắc, khơi dậy và phát huy truyền thống tương thân, tương ái của cán bộ, hội viên và các tầng lớp phụ nữ nhằm giúp đỡ phụ nữ, trẻ em và người dân nghèo có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Qua đó khẳng định được vai trò, vị thế của tổ chức Hội trong đời sống xã hội; góp phần làm cho cán bộ Hội phụ nữ các cấp, nhất là cán bộ hội cơ sở trưởng thành hơn trong công tác dân vận, gần gũi, gần bó, sâu sát hơn với nhân dân và người lao động, thấu hiểu hoàn cảnh, đời sống, việc làm, điều kiện ăn ở và sinh hoạt cũng như tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên phụ nữ.

Đúc rút bài học, lan tỏa cách làm

Cùng với Hội LHPN các huyện đi sớm trong thực hiện cuộc vận động xây dựng mái ấm tình thương như Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Hương Khê, Vũ Quang, các đơn vị khác cũng dần bắt nhịp trong hoạt động mang ý nghĩa thiết thực, sâu sắc này. Nhiều bài học

đã được đúc rút trong quá trình thực hiện xây dựng các MATT trong toàn tỉnh, vừa làm đòn bẩy để tiếp tục duy trì và đưa hoạt động này vào chiều sâu, vừa là kinh nghiệm trong thực hiện các cuộc vận động, chương trình hoạt động khác của Hội LHPN các cấp.

Trước hết đó tuyên truyền, vận động, khơi dậy nội lực của hội viên, phụ nữ. Nội lực này dù chỉ là những đồng tiền tiết kiệm nhỏ của mỗi người, là nguồn gom góp bền bỉ từ con heo đất của mỗi chi hội, hay những ngày công giúp nhau, nhưng đã trở thành nguồn lực lớn với hàng tỷ đồng đã được huy động, tập hợp để xây dựng những mái nhà ấm áp cho phụ nữ nghèo. Đó cũng là sự kiên trì bám sát cơ sở, cầm tay chỉ việc của nhiều tổ chức hội từ xây dựng thiết kế đến mua vật tư vật liệu và tổ chức thi công ngôi nhà nhằm đảm bảo chất lượng công trình và tiết kiệm tối đa; là sự lui tới động viên, chia sẻ, giúp đỡ, hỗ trợ của cán bộ hội trong suốt quá trình xây dựng những ngôi nhà đúng nghĩa “Mái ấm tình thương” ấm áp, vững chắc.

Bài học quan trọng nữa là cách chủ động tham mưu, tranh thủ, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị ở địa phương trong hoạt động đầy trách nhiệm, ý nghĩa mà Hội LHPN thực hiện. Từ đó vừa kéo cấp ủy, chính quyền các cấp vào cuộc, tranh thủ tối đa sự lãnh đạo, chỉ đạo, huy động thêm nguồn lực, hỗ trợ kinh phí, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với MTTQ, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tập hợp và động viên bà con xóm làng cùng chung tay xây dựng “Mái ấm tình thương”. Số tiền hỗ trợ trung bình 15 đến 20 triệu đồng cho một MATT của Hội LHPN dù chưa lớn về giá trị vật chất, nhưng có sức động viên lớn về mặt tinh thần, tạo đòn bẩy để tập hợp nguồn sức mạnh tổng hợp từ nhiều cấp, ngành, địa phương và từ trong chính nội lực các gia đình. Qua khảo sát đánh giá lại các MATT được xây dựng, cho thấy trị giá mỗi ngôi nhà cho phụ nữ nghèo đạt mức trung bình từ 70

- 80 triệu đồng, có nhà trên 100 triệu, đảm bảo sinh hoạt cuộc sống và an toàn khi mưa gió, bão lụt.

Không thể kể hết những câu chuyện xúc động khi những người phụ nữ nghèo khó, yếu thế được đón nhận những ngôi nhà vững chãi, ấm áp ân tình do Hội LHPN các cấp xây dựng nên. Và ý nghĩa lớn nhất qua quá trình bền bỉ thực hiện cuộc vận động xây dựng MATT cho phụ nữ nghèo trong nhiều năm qua đó là thông qua hoạt động cụ thể này đã khơi dậy và lan tỏa ngọn lửa yêu thương, chia sẻ trong toàn thể hội viên, phụ nữ. Đồng thời, thắt chặt sự gắn bó giữa các hội viên trong tổ chức hội, giữa chi hội cấp xã, phường với Hội LHPN cấp huyện, thị. Từ đó cũng tăng sức thu hút chị em phụ nữ tham gia sinh hoạt, khẳng định vai trò của Hội LHPN trong việc chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hội viên, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội và nhiệm vụ chính trị của tỉnh nhà./.

D.T.H

(Tiếp theo trang 30)

THỊ XÃ KỲ ANH NỖ LỰC KHẮC PHỤC...

công tác phòng chống, khắc phục bão số 10. Tuy vậy, cơn bão cũng đã gây thiệt hại khá nặng nề về tài sản của người dân, doanh nghiệp, nhà nước không chỉ trước mắt mà cả lâu dài. Do đó thời gian tới, thị xã Kỳ Anh sẽ tập trung đảm bảo khắc phục hậu quả nhanh nhất, hiệu quả nhất; các cấp ủy đảng, chính quyền, lực lượng quân sự, công an, đoàn thể tiếp tục giúp dân tu sửa lại nhà cửa, dọn dẹp cây cối, vệ sinh môi trường, không để xảy ra dịch bệnh; tổ chức động viên, thăm hỏi những gia đình thiệt hại nặng.

Với quan điểm tập trung khắc phục điện, sửa chữa trường học, một số công trình thủy lợi xung yếu; vệ sinh môi trường, y tế dịch bệnh... Đặc biệt là đảm bảo đời sống, sản xuất cho người dân, tuyệt đối không để người dân nào bị thiếu đói, gặp khó khăn mà thiếu sự quan tâm giúp đỡ của cộng đồng, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể. Thời gian tới, cả hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở tổ chức thông kê, kiểm đếm một cách khách quan, trung thực, chính xác thiệt hại do bão số 10 gây ra. Công tác tiếp nhận, phân bổ hàng cứu trợ sẽ được công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

Quan tâm công tác tuyên truyền đảm bảo khách quan, chính xác, kịp thời, nhằm góp phần khơi dậy sức dân, không trông chờ sự hỗ trợ, giúp đỡ; kịp thời phát hiện, cảnh báo những sai trái trong việc phân phối, hỗ trợ khắc phục thiệt hại. UBND các địa phương chỉ đạo chính quyền các cấp, các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh, không để lợi xảy ra hiện tượng lợi dụng sau bão tăng giá các mặt hàng, nhất là vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm; đảm bảo cung ứng đủ số lượng, chất lượng nguồn hàng phục vụ nhu cầu của nhân dân...

Bão số 10 đi qua đã để lại những hậu quả hết sức nặng nề cho người dân Hà Tĩnh nói chung, TX Kỳ Anh nói riêng. Những làng quê bình yên, các dãy phố sầm uất, nhộn nhịp... giờ đây tan hoang, đổ nát sau bão... Hiện công tác khắc phục đang được cấp ủy, chính quyền các cấp gấp rút triển khai nhưng phải mất một thời gian dài nữa người dân mới có thể ổn định cuộc sống trong lúc này, người Kỳ Anh, Hà Tĩnh rất mong có được sự sẻ chia, ủng hộ, giúp đỡ của đồng bào cả nước, hãy để bão đi qua, còn tình người ở lại...

H.M.H

Nước Nga không xa

MINH HẰNG

Nước Nga không xa
 Dẫn cách chúng ta hàng ngàn hải lý
 Trong những năm dài đánh Mỹ
 Bạn vẫn ở bên ta

“Chiều Matxcova”
 Bản tình ca của người nước Nga Xô Viết
 Người Nga và người Việt
 Hát bên nhau
 Như những điệu khúc quê nhà

Chiến tranh đã đi qua
 Bạn vẫn cùng chúng ta
 Đắp xây tình hữu nghị
 Đồng tâm và đồng chí
 Kết trái đơm hoa

Matxcova
 Trái tim của nước Nga hùng vĩ
 Quê hương Lênin, Cách mạng tháng Mười
 Giữa Matxcova
 Chúng ta thấy Bác Hồ cười*
 Như thầm nhắc chúng ta
 Nước Nga không xa.

* Tượng đài Bác Hồ ở Matxcova.

Ta về với mẹ ta thôi

NGUYỄN SĨ ĐẠI

Ta về với mẹ ta thôi
 Năm nay mẹ đã chín mươi mồi tròn
 Cha thì đã khuất núi non
 Con dầm bầy đứa chỉ còn vài ba

Ta lo xây cửa xây nhà
 Mẹ ra Hà Nội như là Ô-sin...
 Làm người có một trái tim
 Mà sao mình để mẹ mình khổ coi?

Ta về với mẹ ta thôi
 Làm con của mẹ như hồi còn thơ
 Sang giàu phú quý ngu ngơ
 Mẹ con con mẹ
 sớm trưa ruộng đồng...

Nhà nông thì cứ nhà nông
 Ham chi đổi phận
 qua sông lụy người...

Ta về với mẹ ta thôi
 Chín phương đã nếm
 đủ mùi trầm luân
 Cái xa thì đã đến gần

Người gần chùng cũng
 dần dần xa xôi

Ta về với mẹ ta thôi
 Phù hoa xin gửi cho người phù hoa
 Ta về bên mẹ của ta
 Không làm chi nữa,
 cũng là làm con

Còn trời còn nước còn non
 Ngày mai rồi sẽ chẳng còn mẹ ta!

Anh hãy về Hà Tĩnh cùng em

LÊ HỒNG VIỆT

Anh có về Hà Tĩnh với em không?
 Miền quê chưa bao giờ anh tới
 Dầu một lần thôi, em luôn khát đợi
 Hai ta cùng tắm dòng nước sông La.
 Hà Tĩnh quê em chất phác, thật thà
 Gió Lào rát, nhưng nghĩa tình ấm áp
 Qua chiến tranh đạn bom khốc liệt
 Nâng từng điệu hò, khúc hát yêu thương.
 Về cùng em xuôi ngược nẻo đường
 Để yêu hơn câu ca trù Cổ Đạm
 Yêu tiếng thơ Nguyễn Du với bao niềm đồng cảm
 Kiều hãnh cùng cây thông Nguyễn Công Trứ thuở nào.
 Đêm sông La giữa sông nước xôn xao
 Ta nhớ mãi “Tràng Giang” thơ Huy Cận
 Nhớ Ngàn Phố, Ngàn Sâu, cây đa, bến nước
 Vun đắp tâm hồn cho những thi nhân.
 Xuôi về Can Lộc anh có biết không?
 Chàng Xuân Diệu con thầy đồ xứ Nghệ
 Dầu xa quê hương, cuộc đời qua dầu bể
 Vẫn nhớ vô cùng mùi vị bánh đa quê.
 Hà Tĩnh quê em, anh cứ hãy về
 Đến Đồng Lộc nghiêng mình nghe thì thầm hương đất
 Bài ca về những người con đẹp nhất
 Mãi mãi ra đi cho xanh sắc quê nhà!
 Về Thiên Cẩm nghe sóng nước hòa ca
 Đàn trời ru anh - khúc ru của sóng
 Để anh thấy yêu hơn một vùng quê anh dưng
 Mãi ngọt lành, như môi thắm em xinh.
 Nếu yêu nhau anh hãy cùng em
 Lên Hương Tích quỳ dưới chân Diệu Thiện
 Để lòng mình được thanh lọc sau bon chen, vương bận
 Tĩnh lặng một vùng sắc sắc - không không...
 Anh có về Hà Tĩnh với em?
 Quê hương đang từng ngày đổi mới
 Đến Vũng Áng, công trường đang mời gọi
 Kẻ Gõ nước về tưới tắm khắp vùng quê.
 Và yêu nhau, anh ơi hãy nhớ về
 Bên mái nhà xưa, mẹ già đang đợi
 Bát nước chè xanh, nồi cơm chín tới...
 Canh hến quê mình ngọt vị tháng năm.
 Hà Tĩnh quê mình giản dị thế thôi anh!
 Người Hà Tĩnh dịu dàng như đất
 Mộc mạc vô cùng như Hà Tĩnh mình thương.
 Anh hãy về Hà Tĩnh cùng em.../.



Thuyền về cá nặng đầy khoang

Làng biển

Bút ký TRƯỜNG NGỌC ÁNH

Làng Minh Đức - Thạch Hải - Thạch Hà nằm vắt vẻo bên mép sóng. Buổi sáng mùa thu, nắng mới tinh khôi dát vàng lên bãi cát hàng dương và xôn xao tiếng sóng. Ai có về Thạch Hải theo con đường mềm như lụa trườn trên dải đất thanh bình mà đến làng Minh Đức. Những vết sóng trắng dằng dặc chạy dài bên bờ đại dương. Những con thuyền gọng vó nằm nghiêng bên bến dập dềnh hơi thở ý chừng nghỉ ngơi sau một đêm mệt nhọc trên biển. Lại có những con thuyền sấm sủi vươn khơi, ngư phủ mình trần ngực cuộn lên như sóng. Tiếng máy quạt trong tiếng người gọi nhau mở đầu cho một ngày đầy sức sống nơi miền quê biển. Minh Đức vốn thuộc Dương luật xưa, nổi tiếng với nghề đi biển và chế biến thủy sản. Nước mắm, cá mực của làng đi khắp thôn thị và khắp nơi cả trong nam ngoài bắc. Vậy nên mới sáng mà mùi thơm lựng từ các vựa cá khô, nước mắm theo hơi thở của đại dương bay xa. Có những chuyến xe của thương nhân về ăn hàng. Cá tươi từ biển lên, mắm ruốc từ lò ra. Xe 37, 38, 43... là biển số khắp nơi đang về đây. Tôi hỏi một chủ xe mới biết rằng đang chờ hàng đi phục vụ bãi tắm Cửa Lò. Tôi bảo: - Cửa Lò đất biển hải sản thiếu gì mà bác phải vào đây cho xa xôi? Anh ta cười mà rằng: - Ngoài đó mùa này đông lắm, ngày nghỉ lễ, rằm mạp khách kẹt cứng bãi tắm, hàng mấy cũng không đủ. Vả lại vào đây lấy được thứ ngon và rẻ hơn nhiều anh ạ. Theo tay anh ta chỉ, bến cá Minh Đức có chừng hơn chục thuyền cào đang cập hàng. Giờ đang là tiết thu mà

đầy cá mực tươi rói. Cá trích, cá thu, mực cơm, mực lá, mắt còn nhấp nháy như vừa mới vớt lên từ biển. Hời mới biết là hàng ngon lại mềm giá hơn nhiều nơi nên khách thường tập tậ.

- Vậy là anh mua tận gốc, bán tận ngọn rồi còn gì! Tôi vỗ vai bác tài. Thương trường mà! Vả lại cùng quen mối rồi. Khách mà nghe nói hàng ở đây ra là hài lòng rồi. Tôi biết, chừng nửa năm nay, sau sự cố môi trường biển, Thạch Hải, Minh Đức hồi sinh kỳ lạ. Chưa năm nào du khách về biển Thạch Hải, Quỳnh Viên, Lộc Hà... đông như năm nay. Ông Nguyễn Thanh, một ngư dân có hạng cho rằng biển trời kể cũng lạ. Nói là sự cố vậy chứ chưa khi nào mà tiết thu vẫn cứ ra khơi dễ dàng. Đêm câu cá mực, lưới cào, ngày te, lưới rùng đánh cá cơm ruốc bể. Cha con tôi với cái te cào, một buổi chiều cũng kiếm gần tạ ruốc vị chi là có hơn dăm trăm ngàn rồi. Tôi nhìn những tấm vải bạt trải trên cát. Cá cơm lấp lánh vảy bạc, ruốc biển tươi rói nhuộm nắng vàng ươm. Ngư dân thủy chung với biển vì đó nguồn sống truyền đời, biển luôn hào phóng nuôi người. Nhìn mảnh áo vắt vai nhẹ bay theo gió và nụ cười trắng lóa của ông Thanh, tôi biết miếng ăn nào cũng đỡ mỡ hôi. Những đốm trắng trên vạt áo, trên vai trần người dân biển là kết tinh của nhọc nhằn lao động, của nổi chìm trên lườn sóng nên còn mặn hơn muối. Theo bước ông Thanh, tôi vào ngôi nhà 2 tầng khung trang trên đồi cát ở Minh Đức. Nhà

(Xem tiếp trang 41)

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC

Trên quê hương Cẩm Xuyên

TRẦN ĐÌNH HƯNG

Sau một năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh tại Đảng bộ huyện Cẩm Xuyên đã tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị.



Lãnh đạo huyện trao bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chỉ thị 05

Công tác tuyên truyền góp phần tạo sức lan tỏa lớn

Cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng ở Cẩm Xuyên đã chủ động trong triển khai học tập, quán triệt nội dung Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị đến tận cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Đặc biệt, đã chú trọng xây dựng chuẩn mực đạo đức gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Sau học tập, quán triệt, hầu hết cán bộ, đảng viên, Nhân dân nhận thức đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết trong việc thực hiện Chỉ thị 05, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã xây dựng chuyên mục Học tập và làm theo Bác trong Bản tin của BCH Đảng bộ huyện (phát hành hàng tháng); chỉ đạo Đài truyền thanh - truyền hình huyện ghi âm bài nói chuyện của giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Chí Bảo - Chuyên gia cao cấp Hội đồng Lý luận Trung ương, Phó giáo sư, Tiến sĩ Phạm Ngọc Anh - Viện Trưởng Viện Hồ Chí Minh & Các lãnh tụ của Đảng (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh), xây dựng đĩa CD gửi về cơ sở làm tài liệu sinh hoạt tư tưởng tại các chi bộ cơ sở; hàng tuần hệ thống truyền

thanh cơ sở đều có chuyên mục về học tập và làm theo gương Bác cho đăng phát trên hệ thống truyền thanh; đồng thời xây dựng chuyên trang về thực hiện Chỉ thị 05 trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện đã đưa nội dung Chỉ thị 05 vào chương trình kế hoạch giảng dạy cho các đối tượng học tập, nghiên cứu; Phòng giáo dục - Đào tạo huyện, các trường THPT trên địa bàn đều đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động ngoại khóa...

Với nhiều cách làm sáng tạo, cụ thể...

Cấp ủy các cấp đã chủ động đưa việc học tập và làm theo Bác bằng các hành động cụ thể thiết thực như: xây dựng chương trình kế hoạch, xây dựng tiêu chí, ký cam kết thực hiện Chỉ thị 05 gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể. Từ đó, nêu cao vai trò tu dưỡng, rèn luyện giáo dục đạo đức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân tạo tiền đề quan trọng để việc triển khai Chỉ thị 05 đạt được mục đích yêu cầu đề ra. Đồng thời, bổ sung nội dung việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào Chương trình hành

động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, gắn việc thực hiện Chỉ thị 05 với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị 07 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu, đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới.

Cấp ủy các cấp thường xuyên đẩy mạnh việc xây dựng củng cố tổ chức cơ sở Đảng, nhất là ở vùng khó khăn, vùng giáo; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm... Đặc biệt, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn toàn huyện đã được cụ thể hóa trong các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Việc đánh giá những thành tích, kết quả, những hạn chế, cùng với biểu dương những cá nhân điển hình đã được các chi bộ ghi chép cụ thể vào nhật ký sổ tay học tập và làm theo gương Bác.

Việc tổ chức chào cờ đầu tháng được các cấp ủy duy trì đều đặn, nghiêm túc. Các địa phương, đơn vị đã gắn việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị với Chỉ thị 35, Kết luận 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định 33 của UBND tỉnh về xiết chặt kỉ luật, kỉ cương hành chính trong cán bộ đảng viên, công viên chức, cán bộ chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; tiến hành cải cách thủ tục hành chính đạt nhiều kết quả. Do vậy, đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy của cán bộ, công chức với công việc; thái độ, ứng xử, giao tiếp niềm nở, chu đáo, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong quá trình giao dịch.

Nhiều mô hình, điển hình tiên tiến được xây dựng và nhân rộng...

Nhiều mô hình trong thực hiện Chỉ thị 03 tiếp tục phát huy hiệu quả trong thực hiện Chỉ thị 05 và có tác dụng lan toả trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tiêu biểu như: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tích cực thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng mái ấm tình thương, quỹ tiết kiệm giúp phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân; ống tiền tiết kiệm, hũ gạo tiết kiệm, xây dựng Nông thôn mới; Đoàn trường THPT Hà Huy Tập với phong trào quyền góp sách cũ cho các bạn đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn; hoạt động của Tổ bắt chấu tình thương ở thị trấn Cẩm Xuyên; Đảng bộ xã Cẩm Thành, Đảng bộ xã Cẩm Bình, Đảng bộ xã Cẩm Huy, Đảng bộ xã Cẩm Vịnh, Trường THPT Cẩm Bình...

Cùng với những mô hình tập thể, là sự lan toả của nhiều cá nhân điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; thuộc nhiều vị trí công tác, nghề nghiệp, ở nhiều lứa tuổi khác nhau như: cụ Dương Xuân Thân (thị trấn Cẩm Xuyên); bà Nguyễn Thị Văn (Cẩm Vịnh); ông Nguyễn Văn Hùng (Cẩm Huy); ông Tôn Đức Vinh (Cẩm Nhượng); ông Nguyễn Văn Đức (Cẩm Phúc); ông Nguyễn Thanh Triết (Cẩm Quan)...

Mỗi tập thể, cá nhân là một câu chuyện cảm động, rất đời thường, rất thực tế về những việc làm noi gương Bác, về ý chí và quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, về tinh thần phục vụ Nhân dân, về ý thức trách nhiệm, về lòng nhân ái, yêu thương con người và đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đây thực sự là những tấm gương sáng minh chứng sống động, khẳng định đầy sức thuyết phục, rằng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không phải cao xa, mà chính bằng những việc làm thật cụ thể, chân thực, giản dị mà cao quý.

Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên quê hương Cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập đã góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống trị vững mạnh trong toàn huyện.

“Yêu Bác lòng ta trong sáng hơn”...

Sau 1 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở Cẩm Xuyên đã đi vào chiều sâu, tạo niềm tin và sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Học tập và làm theo Bác đã trở thành sinh hoạt thường xuyên của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể cơ sở. Hàng tháng trong sinh hoạt thường kỳ, các chi bộ, đảng bộ đã đưa nội dung học tập và làm theo Bác, lựa chọn những nội dung cụ thể từ các tài liệu của Trung ương, tỉnh, từ những điều Bác Hồ dạy, những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, gắn với thực tiễn cơ quan, đơn vị, địa phương để giới thiệu, trao đổi, học tập, liên hệ, tự phê bình và phê bình. Cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, người đứng đầu các cấp, đảng viên nghiêm túc thể hiện trách nhiệm tự giác, nêu gương để lời cuốn quản chúng.

Việc “làm theo” Bác và xây dựng các mô hình, điển hình đã được các đảng bộ, chi bộ quan tâm đẩy mạnh, đã cụ thể hóa các nội dung thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW gắn với việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Bằng chương trình kế hoạch và việc làm cụ thể các tập thể, cá nhân đã nêu cao tinh thần học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và nguyện suốt đời phấn đấu để rèn luyện, tự hoàn thiện mình.

“Xin nguyện cùng Người vươn tới mãi!”...

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn, Ban Thường vụ Huyện ủy Cẩm Xuyên xác định trong thời gian tới sẽ tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền học tập, quán triệt nội dung Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và chuyên đề năm 2017 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa” đến tận cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng

gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hai là, nâng cao chất lượng và hiệu quả việc tổ chức thực hiện; gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nhiệm vụ cụ thể của từng cán bộ, đảng viên, công chức viên chức và thành viên trong hệ thống chính trị

Ba là, chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong đó có nội dung về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các chuyên đề hàng năm.

Bốn là, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp; của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo gắn với đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hằng năm và cả nhiệm kỳ.

Năm là, tập trung đẩy mạnh việc xây dựng các mô hình điển hình về học tập và làm theo gương Bác để tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong cán bộ đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Sáu là, thực hiện tốt việc đưa nội dung “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” vào chương trình giảng dạy tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ, thông qua các hoạt động và sinh hoạt tập thể, thu hút học sinh, đoàn viên, thanh niên tham gia, tạo phong trào thi đua rộng lớn của tuổi trẻ trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Bảy là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới để kịp thời phát hiện và có biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, uốn nắn kịp thời những đơn vị thực hiện chưa tốt; gắn với thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương khen thưởng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến học tập làm theo Bác.

T.Đ.H

(Tiếp theo trang 38)

Làng biển

nhà chen chúc đua nhau vươn cao khoe mái ngói. Trong nắng thu vơi vơi màu tươi rói của tầng thấp tầng cao như trang điểm cho khuôn mặt biết mấy đổi thay của làng chài trên biển. Uống ngụm chè xanh sóng sánh, ông Nguyễn Tiến - Trưởng thôn cho hay: Nói về Thạch Hải thì Minh Đức là mạnh nhất. Cả làng có hơn 200 gia đình, nhà nào cũng có gia sản non già tỷ bạc. Với giọng hồ hởi như đón người thân lâu ngày về quê, ông Tiến kể bao chuyện làm ăn, chuyện làm giàu, chuyện chung lưng đấu cật để xây dựng nông thôn mới. Ông nói: Không riêng gì biển đầu, làng này còn có chùng trên dưới trăm người xuất khẩu lao động. Con em đi làm ăn xa xứ mãi tận Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Thái Lan... tính sơ sơ mỗi tháng cũng gửi về quê bạc tỷ đấy anh à. Xe hơi, xe tải, nhà lầu thiết bị gia dụng đắt tiền kém chi thành phố, từ đó mà có cả. Xen vào câu chuyện tâm tình, ông Thanh lại cười: Ở đây sống khỏe, này nhé: Gạo cơm rẻ, cá mú tự làm như mùa này ngày kiếm dăm trăm bạc là chuyện thường. Mùa biển động lại đi vào dự trữ chế biển, mắm, ruốc, cá khô Minh Đức đi mãi ra Hà Nội, Sài Gòn, Đắc Lắc, cao nguyên nữa đấy. Ông cười khà khà, cái cười sáng khoái vô tư của dân biển vốn ăn sóng nói gió mà chắc khỏe lạ thường.

- Mỗi lần đến Minh Đức lại thấy đổi thay bác à! Tôi nói thành thật. Ông Tiến bảo: Đúng rồi, cứ mỗi năm có thêm chục ngôi nhà to mọc đẹp lên. Làng tôi vươn ra mép biển, vươn tận chân núi Nam Giới và theo con đường ra sinh thái Quỳnh Viên. Rồi ông thủ thỉ: Nói gì thì nói chứ không có Đảng và Nhà nước làm sao quê tôi ấm no giàu có như hôm nay. Con đường nhựa vắt qua làng là huyết mạch giao thông làm thay đổi bao bước chân chài sạn trên cát bỏng. Chỉ vài chục năm thôi, một làng Minh Đức đói nghèo lam lũ đã là dĩ vãng. Cho một Minh Đức trở dậy đến ngõ ngang. Minh Đức đang phát huy tối đa tiềm lực của một làng có biển cả, núi non, có sinh thái và du lịch. Có những con thuyền làng trắng sóng để đem sản vật làm giàu. Và một thế hệ trẻ trung đang vươn xa ngoài quốc tế lao động đem về quê hương cả tiền bạc vốn liếng và kinh nghiệm trình độ kỹ thuật để làm ăn.

Tôi theo bước chân làng quê dưới rặng dương xanh biếc. Vẫn mùi thơm từ mực khô, cá nướng trộn với nắng gió ngày thu. Những bà, những chị đang nướng cá trên than hồng quạt cho hoàng hôn chín đỏ. Tiếng nói cười rổn rần của bao ngư phủ ngực trần trẻ nãi bước lên từ bến sóng. Những thiếu phụ vạch bầu cho con bú, bàn chân ngập trong sóng biển đón chồng với nụ cười mãn nguyện khi những chiếc te cào chở về bao nhiêu là cơm áo đời thường. Những con thuyền dàn hàng nghiêng bến. Pháp phối cả vùng cờ đỏ sao vàng. Người ta hối hả xuống bến đón sản vật từ biển. Người từ biển lên nâng chén cho men đời thêm ý vị. Một làng Minh Đức thanh bình mà đầy sức sống đang hiện hữu trước mắt tôi. Bàn chân quỳện cùng sóng biển, cùng hơi thở tròn căng của Minh Đức khi ngọn gió nồm hòa miên man. Điều gì làng làng khó diễn để bước chân cứ dửng dăng chưa nỡ rời xa.

T.N.A

THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 10/2017

1. Kinh tế - xã hội tháng 8/2017 và 8 tháng đầu năm 2017 của Việt Nam

Kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 8 tháng được kiểm soát (tăng 3,84% so với bình quân cùng kỳ năm 2016), duy trì mức thấp hơn mục tiêu của Quốc hội đề ra (4% năm 2017); các cân đối lớn về tài chính, tiền tệ, tín dụng cơ bản được bảo đảm; lãi suất ổn định, tín dụng tăng trưởng khá. Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục là một trong những điểm sáng của nền kinh tế; hoạt động đăng ký kinh doanh diễn ra sôi động. Các chính sách an sinh xã hội được đẩy mạnh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần tiếp tục được quan tâm, giải quyết như: Về xuất khẩu nông sản còn gặp khó khăn; tình hình mưa, bão, lũ quét diễn biến bất thường, gây thiệt hại nặng nề cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là sản xuất nông nghiệp; giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là vốn FDI, ODA và vay ưu đãi còn thấp so với yêu cầu; tình hình dịch sốt xuất huyết diễn biến phức tạp... Do vậy bên cạnh việc bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện kiểm soát tốt tăng trưởng tín dụng nhằm đảm bảo an toàn, hiệu quả và mục tiêu kiểm soát lạm phát, cần thực hiện mạnh mẽ các giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, bảo đảm an ninh tài chính quốc gia

2. Vấn đề bảo vệ chủ quyền biển, đảo

Phát biểu của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN+3 lần thứ 18, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao các nước tham gia cấp cao Đông Á (EAS) lần thứ 7 và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) lần thứ 24 diễn ra tại Philippines ngày 07/8, đã nêu quan ngại về tình hình trên thực địa, bao gồm các hoạt động tồn tạo, xây dựng và quân sự hoá Biển Đông của Trung Quốc; đề nghị duy trì các nguyên tắc và lập trường đã có về vấn đề Biển Đông trong các văn kiện của ASEAN cũng như giữa ASEAN với các đối tác, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực, tôn trọng luật pháp quốc tế, Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982 (UNCLOS), kêu gọi các nước đối tác và cộng đồng quốc tế ủng hộ nỗ lực của ASuốc, thúc đẩy sớm đàm phán xây dựng Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).

Đại diện Bộ Ngoại giao (ngày 31/8/2017) đã giao thiệp với đại diện Đại sứ quán Trung Quốc để nêu rõ lập trường của Việt Nam đối với việc Trung Quốc thông báo tiến hành diễn tập quân sự tại khu vực ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ.

Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng (ngày 05/9/2017) tuyên bố: "Việc Trung Quốc tuyên bố huấn luyện bắn đạn thật tại khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam là hành động xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo này, đe dọa đến hòa bình, ổn định ở khu vực và Biển

Đông. Việt Nam mạnh mẽ phản đối hành động này của Trung Quốc yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, không lặp lại các hành động tương tự, không làm ảnh hưởng đến hòa bình, ổn định ở khu vực và Biển Đông". Việt Nam khẳng định sẽ kiên quyết bảo vệ chủ quyền và các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Hiến chương Liên hợp quốc và Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1992.

3. Những vấn đề cốt lõi của ASEAN

Cộng đồng ASEAN là sự tích tụ kết quả hợp tác ASEAN trong gần năm thập kỷ qua, đánh dấu mốc lịch sử của tiến trình liên kết khu vực ở Đông Nam Á (ASEAN). Từ 5 thành viên sáng lập ban đầu (8/8/1967), đến nay ASEAN đã phát triển thành một tổ chức hợp tác toàn diện và chặt chẽ, bao gồm 10 nước Đông Nam Á và chính thức trở thành cộng đồng ASEAN vào 31/12/2015. Với tính năng động trong phát triển kinh tế và vị trí chiến lược do nằm ở ngã tư giao lưu thương mại thế giới, Đông Nam Á đã khiến nhiều quốc gia phải xác định lại chính sách đối ngoại nhằm tăng cường quan hệ với các nước ASEAN, với các khuôn khổ khác nhau, mang đến một diễn đàn đối thoại lý tưởng. Tuy nhiên, Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (hiệp hội) cũng không tránh khỏi những chỉ trích. Nhiều đề xuất kêu gọi ASEAN cải cách, tự duy lại các vấn đề. Những đề xuất này không mới và đặt ra một câu hỏi khác: Câu hỏi về cơ cấu tổ chức, khả năng thật sự của ASEAN và mong muốn của Hiệp hội trong việc thay đổi:

ASEAN có phải là mô hình của EU Châu Á không?

ASEAN thường được so sánh với Liên minh châu Âu (EU). Tham khảo hình mẫu một tổ chức khu vực có tính liên kết nhất thế giới là việc làm khôn ngoan. Đây có lẽ là lý do tại sao các nước ASEAN minh chứng sự rập khuôn trên giấy tờ, đặc biệt là khi các quốc gia thành viên ASEAN họp mặt tại Bali, In-đô-nê-xia vào năm 2008 đã quyết định thành lập một "cộng đồng" dựa trên 3 trụ cột: kinh tế, chính trị-an ninh, văn hóa-xã hội giống như 3 trụ cột của cộng đồng châu Âu. Tuy nhiên sự so sánh mang lại những kết luận ít khi làm ASEAN hài lòng. Nếu những lời phê phán đối với ASEAN thường được biện minh, thực tế ASEAN và EU khó so sánh được với nhau.

ASEAN và việc xây dựng EU khởi đầu ở khung khu vực không có cùng nền tảng lịch sử. Mặc dù cả hai đều có mục đích tạo ra các điều kiện cho hòa bình, nhưng phương pháp và các nhân vật chủ chốt thực hiện lại rất khác nhau. Việc xây dựng EU được khởi xướng bởi các nhà lãnh đạo dân chủ tại quốc gia có lịch sử lâu dài bị tàn phá bởi chiến tranh. Còn với ASEAN đây là mô hình được các nhà lãnh đạo của các chế độ độc tài ý thức đầy đủ rằng chủ nghĩa dân tộc như một phương tiện củng cố quyền lực của họ. Vì thế, trong những người sáng lập EU muốn che lấp đi vấn đề chủ quyền của các nhà nước - dân tộc, các nhà lãnh đạo Đông Nam Á lại coi nhà nước

- dân tộc như hình mẫu xây dựng đất nước của họ.

Trái với việc thành lập EU, ASEAN lại có xu hướng đề cao chủ quyền của các quốc gia thành viên và thể hiện - như tên gọi ASEAN - là một Hiệp hội của các quốc gia. Đối lập với các thể chế siêu quốc gia và phương châm “cộng đồng”, mô tả sự vận hành có tính liên kết của một phần EU, ASEAN lại có cái gọi là phương thức ASEAN (ASEAN Way).

ASEAN có đóng góp vào hòa bình và ổn định khu vực hay không?

Kể từ khi thành lập vào năm 1967, ASEAN đã không gặp xung đột vũ trang lớn giữa các quốc gia thành viên. Việc thiết lập các cơ chế đối thoại được thể chế hóa đã tăng cường đáng kể sự hiểu biết lẫn nhau giữa các thành viên Hiệp hội và chắc chắn đã góp phần ngăn ngừa xung đột?

Bảng tổng kết của ASEAN về hòa bình và ổn định có không ít sắc thái, đặc biệt kể từ khi tổ chức khu vực này luôn ở bên các cuộc xung đột với danh nghĩa nguyên tắc thiêng liêng không xâm phạm và ưu tiên lợi ích quốc gia. Không ít vấn đề xuyên quốc gia đòi hỏi phải có một phản ứng mang tầm khu vực mà ASEAN dường như không thể đáp ứng được.

Viễn cảnh ASEAN 50 năm tới?

Tại khu vực này, eo biển Malacca là nơi trung chuyển đến gần một nửa trọng tải hàng hóa vận chuyển bằng đường biển trên thế giới. Khu vực này cũng diễn ra cuộc xung đột ở Biển Đông, một cuộc đối đầu giữa Mỹ và Trung Quốc ở châu Á - Thái Bình Dương; và khu vực này đang trên đà trở thành điểm nút (mấu chốt) mới của chủ nghĩa khủng bố quốc tế với minh chứng là chiến sự Marawi ở Philippines đang bước vào tháng thứ 4 xung đột.

ASEAN đang phải vật lộn để giải quyết những thách thức này. Thay vì giải quyết tận gốc các vấn đề, các chế độ đang nắm quyền lại sử dụng các cuộc xung đột và mối đe dọa khủng bố nhằm củng cố quyền lực của họ với sự giúp sức mạnh mẽ của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa dân tộc. Qua 50 năm thành lập và tồn tại, ASEAN cho thấy sự bất lực và chia rẽ trước sự hung hăng của Bắc Kinh và sự nổi lên của chủ nghĩa khủng bố ở Đông Nam Á.

Tuy nhiên, nếu ít người phản đối ý kiến về sự bất lực của ASEAN, sự cần thiết của Hiệp hội là điều không phải bàn cãi. Như một chuyên gia về khu vực Đông Nam Á tác giả Sophie Boisseau du Rocher đã nhấn mạnh, Hiệp hội là không thể thiếu trong việc đóng góp vào việc nâng tầm quan trọng của khu vực trên bản đồ thế giới và cả đóng góp vào việc làm thế giới trở nên gần bó hơn.

4. Tình hình Triều Tiên

Ngày 30/8 Bình Nhưỡng tuyên bố nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong - un đã kêu gọi cần có nhiều cuộc thử vũ khí hơn nữa nhằm vào hướng Thái Bình Dương, một ngày sau khi Triều Tiên bắn một tên lửa đạn đạo có thể mang đầu đạn hạt nhân bay bầu trời Nhật Bản. Hãng thông tấn KCNA của Triều Tiên cho biết ông Kim Jong - un đã thể hiện rất hài lòng sau khi quan sát vụ phóng tên lửa mà ông gọi là sự khởi đầu rất có ý nghĩa

nhằm kiểm chế Guam, căn cứ quân sự của Mỹ mà Triều Tiên đe dọa sẽ tấn công. Ông cũng cho biết Triều Tiên sẽ tiếp tục theo dõi thái độ của Mỹ trước khi quyết định cụ thể về các hành động trong tương lai. Ông nói, Triều Tiên cần chủ động thúc đẩy việc đưa lực lượng chiến lược lên tầm hiện đại bằng cách tiến hành nhiều vụ phóng thử tên lửa đạn đạo nhằm hướng Thái Bình Dương trong tương lai.

Về phía Trung Quốc, khi được hỏi liệu Trung Quốc có chấm dứt nhập khẩu tất cả các tài nguyên thiên nhiên từ Bình Nhưỡng trong bối cảnh Triều Tiên tiếp tục tăng cường quân sự, Ngoại trưởng Vương Nghị cho biết, Trung Quốc sẽ không có những hành động trừng phạt kinh tế đơn phương đối với Triều Tiên, cho rằng bất cứ các hành động trừng phạt đơn phương nào không phù hợp với luật pháp quốc tế cũng không được Trung Quốc ủng hộ. Mối quan ngại của Chính quyền Tập Cận Bình đang tăng lên khi mà Triều Tiên dù bị cấm vận kinh tế nặng nề nhưng vẫn không ngừng các hoạt động khiêu khích. Những lời kêu gọi của Trung Quốc yêu cầu cả Mỹ và Triều Tiên kiểm chế, trên thực tế, đều bị cả hai phía bỏ qua, Trung Quốc đg bị rơi vào kẹt khó ỷ, pPhản ứng trước những diễn biến mới tại Triều Tiên của Mỹ, ngày 30/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố đàm phán không phải là câu trả lời cho vấn đề Triều Tiên. Trái lại, trong cuộc gặp với Bộ trưởng Quốc phòng Hàn Quốc sau đó ít giờ, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ James Mattis cho rằng không bao giờ từ bỏ các giải pháp ngoại giao. Trong khi đó, cựu trợ lý Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ phụ trách khu vực Đông Á David Shear nhận định: “Khi thực hiện vụ phóng tên lửa này, ông Kim Jong - un đã thách thức người Mỹ và người Nhật”. Bộ trưởng Quốc phòng James Mattis tuyên bố quân đội sẽ bắn hạ bất kỳ tên lửa nào được cho là mối nguy nhằm tấn công lãnh thổ Mỹ hoặc Đồng minh.

Về phía Nga, Ngoại trưởng Nga Sergei Lavrov phát biểu trong cuộc họp báo khi đang có chuyến thăm tới các UAE cho biết Nga tôn trọng các nghị quyết của Liên hợp quốc và kiên trì với thực tế rằng Triều Tiên phải tôn trọng các nghị quyết của Liên hợp quốc. Đại diện thường trực của Nga tại Liên hợp quốc Nebenzya nói: “Bình thường hóa tình hình trên Bán đảo Triều Tiên đòi hỏi một cách tiếp cận vừa chấm dứt các vụ thử hạt nhân và tên lửa của Triều Tiên, vừa từ bỏ việc tăng cường lực lượng quân sự (Mỹ - Hàn Quốc), trong đó có hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối (THAAD), giảm quy mô các cuộc diễn tập quân sự”.

Phụ trách đối ngoại của Liên minh Châu Âu (EU) Feredica Mogherini cho biết trong một tuyên bố EU hoàn toàn ủng hộ kêu gọi cuộc họp khẩn cấp của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ngày 29/8 và EU sẽ có biện pháp phản ứng phù hợp trong việc phối hợp chặt chẽ với các đối tác chính và phù hợp với các quyết định của Hội đồng Bảo an.

5. Xử lý cán bộ sai phạm, không có vùng cấm

Thông báo Kỳ họp 17 của Ủy ban Kiểm tra T.Ư ngay sau khi được các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin đã gây sự chú ý đặc biệt của dư luận với tinh thần tin tưởng vào quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng ta. Một lần nữa, việc xử lý cán

bộ sai phạm được khẳng định là ngày càng nghiêm minh, không có bất cứ vùng cấm nào, bất kể người đó là ai, dù đã về hưu hay đương chức.

Các vấn đề được bàn, xem xét, kết luận trong bốn ngày diễn ra kỳ họp là kết quả cả quá trình kiểm tra của những cán bộ làm công tác kiểm tra đảng mà trực tiếp là Ủy ban Kiểm tra Trung ương, theo đúng nguyên tắc, quy trình, kiên trì, thận trọng, chặt chẽ, khách quan, công tâm và có dũng khí, kiên quyết không khoan nhượng với những hành vi làm trái nguyên tắc, kỷ cương của Đảng.

Vi phạm của một số cấp ủy, tổ chức đảng và các cá nhân liên quan mà Ủy ban Kiểm tra Trung ương chỉ rõ tại Kỳ họp 17 là nghiêm trọng; có trường hợp gây hậu quả rất nghiêm trọng. Đó là chấp hành chưa nghiêm nguyên tắc sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; vi phạm quy định của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy; vi phạm quy chế làm việc; quản lý, sử dụng đất đai; công tác cán bộ, tài chính,...

Những vấn đề nêu trên được cảnh báo từ lâu, nhất là trong hai nhiệm kỳ Đại hội XI và XII của Đảng. Tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo, cũng đã chỉ đạo quyết liệt công tác này, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương không ai được đứng ngoài cuộc.

Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Trong đó nêu rõ, người đứng đầu phải là tấm gương tự phê bình và phê bình; thật sự cầu thị, tự giác, trung thực; khi có khuyết điểm phải nhận khuyết điểm và phải có kế hoạch sửa chữa; đi đầu trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; sẵn sàng

nhận và chịu trách nhiệm khi tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và quyết tâm sửa chữa, khắc phục. Thế nhưng, những người đứng đầu trong các cấp ủy, đơn vị nêu trên đã vi phạm các nguyên tắc sinh hoạt đảng, thiếu gương mẫu, có những vi phạm nghiêm trọng. Đơn cử như đồng chí Nguyễn Xuân Anh, Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Đà Nẵng - là một cán bộ trẻ, nhưng đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; chủ trì xem xét, quyết định một số nhân sự có biểu hiện áp đặt; trực tiếp chỉ đạo nhiều công việc của chính quyền; kê khai, sử dụng bằng cấp không đúng quy định, thiếu trung thực, vi phạm tiêu chuẩn cấp ủy viên và Quy định những điều đảng viên không được làm; thiếu gương mẫu trong việc nhận, sử dụng xe ô-tô do doanh nghiệp biếu, tặng và sử dụng hai nhà ở của doanh nghiệp. Đây là điều rất đáng tiếc, một bài học thấm thía sâu sắc đối với các tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ trẻ.

Với tinh thần chỉ đạo kiên trì, quyết liệt của Đảng mà đứng đầu và trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã mang lại những kết quả cụ thể, tạo nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp đã, đang được xét xử; các đối tượng phạm tội đã và sẽ bị xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

Việc chỉ ra vi phạm của các cấp ủy, đơn vị nêu trên, không phải chỉ để xử lý cán bộ, không chủ đích nhằm vào một cá nhân nào, mà muốn cùng cấp ủy, tổ chức đảng ở đó thấy rõ vi phạm, khuyết điểm để tìm hướng khắc phục; qua đó rút ra bài học trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương, Báo Nhân dân)

THÔNG BÁO NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BẢO HIỂM Y TẾ HỌC SINH NĂM HỌC 2017 - 2018

BHXH tỉnh Hà Tĩnh thông báo việc thực hiện BHYT học sinh, năm học 2017- 2018 tại Hà Tĩnh như sau:

1. Đối tượng.

Học sinh đang học tại các trường học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (trừ số học sinh đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác) là đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT bắt buộc.

2. Mức đóng.

Học sinh đóng thành 02 đợt: Đợt 1 đóng cho 03 tháng (từ tháng 10 đến hết tháng 12/2017) với số tiền 122.850 đồng, đóng cho nhà trường vào đầu năm học; Đợt 2 sẽ có hướng dẫn cụ thể sau.

3. Thời hạn sử dụng của thẻ BHYT.

Thẻ BHYT học sinh được cấp có thời hạn sử dụng tương đương số tiền đã đóng.

4. Quyền lợi.

Học sinh được chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học, được hưởng các quyền lợi khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế theo quy định của Luật BHYT.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ số điện thoại BHXH tỉnh 02393.855.853 hoặc BHXH các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh./.